

## Phần I

### TỔNG QUẢN VỀ RUMANI

- Tên gọi chính thức: **RUMANI**
- Thể chế chính trị : Nhà nước Cộng hoà.
- Tổng thống được bầu theo nhiệm kỳ 5 năm, trực tiếp và phiếu kín. Người giữ cương vị Tổng thống tối đa 02 nhiệm kỳ.
- Quốc hội là Cơ quan lập pháp cao nhất, được hình thành bởi hai Viện: Thượng viện và Hạ viện.
- Tổng thống đề cử ứng viên giữ cương vị Thủ tướng, tiếp sau các cuộc tiếp kiến đảng đa số trong Quốc hội. Ứng viên Thủ tướng phải trải qua bỏ phiếu tín nhiệm của Quốc hội về chương trình hoạt động của Chính phủ cũng như nội các Chính phủ. Sau khi đạt được phiếu tín nhiệm, Tổng thống phê duyệt Chính phủ.
- *Quốc kỳ*: ba sọc thẳng bằng nhau có màu xanh, vàng đỏ.
- *Quốc huy*: Hình chim đại bàng, chân quắp kiếm và chùy tượng trưng quyền lực, mang tượng trưng các miền lịch sử đất nước: vùng Muntenia, Moldavi, Transilvania, Banát và Đôbrôgea.
- *Quốc ca*: “Hãy thức dậy, Rumania”, lời thơ Andrei Muresanu và nhạc Anton Pann.
- *Đồng tiền* : Leu/Lei .  
1 USD = 3,0 Lei ( Tỷ giá thay đổi theo ngày).
- *Ngày Quốc khánh*: ngày mùng 1 tháng 12 ( Kỷ niệm ngày thống nhất 3 miền vào một quốc gia chung, năm 1918).
- *Vị trí địa lý*: Nằm ở Đông nam Trung Âu, thuộc khu vực hạ lưu sông Đa nuyép đổ ra biển Hắc hải, giữa các vĩ tuyến 43° 37'07" – 48° 15'06" bắc và kinh tuyến 20° 15'44" – 29° 41'24" Đông, có biên giới dài 3152,9 Km với Mônđavi, Ucraina, Hungari, Nam tư cũ, Bungari và biển Hắc hải.
- *Diện tích*: 238.391Km<sup>2</sup>, đứng thứ 13 Châu Âu và thứ 80 trên thế giới.
- *Giờ chính thức*: GMT + 2 giờ
- *Dân số*: gần 22 triệu người. Mật độ dân số 92,63người/Km<sup>2</sup>, dân thành phố 48%. Tỷ lệ tăng dân số thấp 1%/ năm. Người Rumania chiếm 87,7%, người gốc Hung 8,5%, gốc Đức 2% và các kiều dân khác như Ucraina, Serbia, Croatia, Nga, Tacta, Thổ Nhĩ kỳ, Bungari . . . 1,8%.

- *Tín ngưỡng:* Cơ đốc giáo, Thiên chúa giáo, Tin lành, v.v. . .
- *Thủ đô:* Bucarest nằm ở phía Nam đất nước, thuộc vùng đồng bằng Rumani, giữa các dòng sông nhỏ Dâmbovita và Colentina, ở độ cao 70-90m so mặt nước biển; diện tích 605Km<sup>2</sup> và dân số trên 2,0 triệu người. Bucarest được ghi nhận là thủ phủ của Hoàng đế Vlad Tsepes kể từ 1459. Đến thế kỷ 17, Bucarest được ghi nhận là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hoá của nhà nước Rumani và là thủ đô của Rumani ngày nay.
- *Tiếng nói chính thức:* tiếng Rumani, thuộc dòng la tinh, là tiếng mẹ đẻ của khoảng 88% dân số Rumani. Là tiếng nói duy nhất kế thừa tiếng la tinh được sử dụng ở khu vực dãy Cac-pát và sông Đanuyp, thuộc các tỉnh La mã cũ Dacia và Moesia.
- *Phân chia địa chính:* Rumani có 39 tỉnh và một thành phố trực thuộc : Bucarest.
- *Sân bay quốc tế:* Bucharest -Henri Coandă ( OTOPENI )
- *Cảng biển lớn nhất:* Constantza , dung lượng bốc dỡ trên 30 triệu tấn hàng hoá / năm. Cảng tiếp tục được mở rộng và hiện đại hoá. Theo dự báo năm 2012 sau 5 năm vào EU, Cónstantza Port sẽ có dung lượng bốc dỡ 60 triệu tấn/ năm và sẽ là một cửa ngõ biển quan trọng phía Đông Nam của EU. Tháng 12/2005, Mỹ được Chính phủ Rumani cho sử dụng 04 căn cứ quân sự sát gần Constantza, rất có khả năng tốc độ mở rộng cảng sẽ nhanh hơn dự kiến.

## Phần II

### **SƠ LƯỢC VỀ KINH TẾ RUMANI**

#### a/ Tiến triển của kinh tế vĩ mô:

Theo tiến trình lịch sử, Rumania trải qua nhiều giai đoạn phát triển, tùy thuộc vào tiến bộ kỹ thuật nói chung, phù hợp với một hệ thống kinh tế- xã hội nhất định. Vào đầu thế kỷ XIX, xã hội Rumania được cơ cấu theo hình thức phong kiến và nông nghiệp là chủ đạo. Sản lượng hàng thủ công và thị trường tiêu thụ hạn hẹp mang màu sắc tự cung tự cấp. Làng xã nông thôn chiếm tới 90% diện tích đất ở và Rumania là một nước có nền kinh tế thấp kém, không hội nhập được với các nền kinh tế phát triển ở Châu Âu và thế giới.

Nửa cuối thế kỷ XIX, Rumania phát triển nhanh theo hướng xã hội tư bản chủ nghĩa, cơ cấu kinh tế theo mô hình phương Tây và bắt đầu hội nhập vào kinh tế Châu Âu. Cho đến chiến tranh thế giới lần thứ nhất, kinh tế Rumania phát triển mạnh, sau đó bị ảnh hưởng nặng của khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933 và toàn bộ nền kinh tế suy kiệt.

Kinh tế Rumania phát triển mạnh trở lại vào năm 1938, trở thành Nhà nước nông- công nghiệp và với 03 ngành công nghiệp phát triển là chế biến thực phẩm, đồ gỗ và dầu khí.

Sau chiến tranh thế giới lần hai, kinh tế Rumania giảm sút hẳn. Và tiếp sau đó là việc Rumania gia nhập khối Comecon nằm trong vùng ảnh hưởng của kinh tế Xô viết. Toàn bộ nền kinh tế được cơ cấu lại. Kinh tế tư nhân bị bãi bỏ và kinh tế quốc dân phát triển theo kế hoạch 5 năm. Nền kinh tế mất đi tính cạnh tranh và tính tự do phát triển.

Từ sau năm 1970, kinh tế Rumania có những bước phát triển mới, và đặc biệt là các ngành công nghiệp. Tuy nhiên, hướng phát triển kinh tế mang tính tự lực tự cường ngày càng mang lại nhiều hậu quả xấu, đặc biệt là chất lượng sản phẩm. Sản phẩm nông nghiệp thực phẩm được phân bổ xuất khẩu theo kế hoạch cho các thị trường khối Comecon và một số nước phương Tây và chính sách độc toàn lực, triệt để cho xuất khẩu đã

khuyến cho nguồn thực phẩm cung cấp cho nhân dân trong nước gần như cạn kiệt. Đời sống nhân dân Rumani bị dồn nén với rất nhiều vấn đề bức xúc và sự kiện tháng 12/1989 đã xảy ra. Chế độ xã hội chủ nghĩa tại Rumani sụp đổ hoàn toàn. Vợ chồng Nicolae Ceausescu bị xử tử (25/12/1989).

Sau khi chế độ gia đình trị của Ceausescu bị lật đổ, thể chế chính trị xã hội chủ nghĩa tại Rumani cũng bị đổ theo. Giai đoạn khủng hoảng bắt đầu với việc suy kiệt nguồn nguyên vật liệu công nghiệp nhập khẩu từ nước ngoài và sự xuống cấp trầm trọng của các liên hiệp công nghiệp Nhà nước được xây dựng từ thời 1975 với công nghệ lạc hậu, năng suất thấp. Tiếp đó là việc rã đám của các hợp tác xã, nông trang nông trại xã hội chủ nghĩa. Mất mùa liên tiếp và thiếu sự hỗ trợ của Nhà nước đã đẩy nền nông nghiệp Rumani vào giai đoạn khủng hoảng trầm trọng, đặc biệt là hệ thống tưới tiêu bị phá huỷ đã khiến đồng ruộng Rumani thiếu nước tưới trên diện rộng hoặc bị lũ lụt hoành hành tàn khốc. Nền công nghiệp và nông nghiệp Rumani nhiều năm sau sự kiện tháng 12/ 1989 lâm vào tình trạng khủng hoảng thật sự và Mặt trận cứu quốc do Tổng thống Ion Iliescu lãnh đạo đã tỏ ra lúng túng và uy tín của Đảng Xã hội Dân chủ thời đó giảm sút nhanh chóng. Giai cấp công nhân tỏ ra bị quan, đã có không ít người so sánh và mơ ước tái lập chế độ Xã hội chủ nghĩa.

### **b./ Cải cách kinh tế và hội nhập:**

Sau sự kiện tháng 12/1989, Rumani chủ trương tiến hành công cuộc đổi mới kinh tế và đưa ra hai mục tiêu chiến lược: gia nhập NATO và gia nhập EU. Rumani coi việc gia nhập EU là cơ hội tốt nhất để có thể xây dựng một nền kinh tế thị trường đủ khả năng hội nhập vào nền kinh tế khu vực và thế giới. EU cũng mở vòng tay đùm bọc và giúp đỡ Rumani, cụ thể:

- Kết nạp Rumani vào Hội đồng Châu Âu ( 1993 )
- Chấp thuận đơn xin gia nhập EU của Rumani ;
- Ký kết Chương trình đối tác hoà bình ( 1994 ) ;
- Đồng thuận với Dự thảo chiến lược quốc gia về chuẩn bị hội nhập EU của Rumani ( 1995).

*Chính phủ Rumani cũng đề ra đường lối phát triển kinh tế:*

- Chiến lược phát triển kinh tế trung hạn ( 4-5 năm ) ;

- Xây dựng chính sách kinh tế vĩ mô;
- Xây dựng chính sách điều chỉnh cơ cấu và phát triển kinh tế;
- Xây dựng nguồn nhân lực và chính sách xã hội;
- Bảo vệ môi trường; cơ cấu lại vùng lãnh thổ và phát triển vùng, miền trong nước.

Bằng một nghị định đặc biệt, Chính phủ Rumani đã lập ra Ủy ban xây dựng chiến lược quốc gia về phát triển kinh tế và đã trình bày trước Ủy ban EU và được EU ủng hộ. EU yêu cầu Rumani đưa ra một chiến lược phát triển kinh tế trung hạn 4-5 năm, chấm dứt sự mất cân đối kinh tế, tái ổn định kinh tế vĩ mô. Như vậy, qua phân tích và xem xét các định hướng chính sách đối ngoại từ 1990 đến nay, qua nhiều Chính phủ cầm quyền, chúng ta có thể nhận thấy một đặc điểm cốt yếu là tính liên tục của chính sách hội nhập của Rumani vào các tổ chức Châu Âu và Châu Âu- Đại Tây dương ( EU-NATO) của Rumani.

Rumani thực sự đã có nhiều cố gắng trong đổi mới luật pháp của mình nhằm sớm tương thích với luật pháp chung Châu Âu. Thực tiễn đã chứng minh rõ là một khi Rumani hoà nhập được vào EU thì kinh tế Rumani phát triển vững vàng hơn. Tuy nhiên, với tốc độ tăng trưởng GDP bình quân 5% năm , trong lúc EU chỉ 2%/ năm thì Rumani cũng còn cần nhiều năm nữa mới theo kịp các nước EU. Và chính điều đó, Rumani đang được EU tập trung giúp đỡ nguồn lực tài chính, chuyển giao công nghệ để nhanh chóng đuổi kịp mức phát triển trung bình của EU.

#### b1./ Chuyển đổi cơ chế kinh tế:

Quá trình chuyển đổi kinh tế của Rumani từ chế độ tập trung bao cấp cao độ sang chế độ dân chủ, với nền kinh tế phi tập trung hoá và cạnh tranh bao hàm hai vấn đề lớn: vấn đề kinh tế quốc dân chú trọng việc phát triển tự do và cạnh tranh của xã hội và trên nguyên tắc đối tác hoàn hảo, liên kết và hội nhập vào cơ cấu Châu Âu và quốc tế hiện nay.

Công cuộc chuyển đổi kinh tế được tiến hành trong hoàn cảnh khủng hoảng trầm trọng mang tính hệ thống của nền kinh tế cộng thêm những bức xúc đời sống thường nhật của nhân dân lao động nên càng thêm khó khăn, thiếu thuận lợi.

Việc Nhà nước rút lui quá sớm khỏi vai trò chủ đạo trong nền kinh tế trong những năm đầu tiên của công cuộc chuyển đổi cơ chế đã gây ra hàng loạt rối loạn trong kinh tế vĩ mô và nhiều hoạt động kinh tế thiếu hiệu quả. Bên cạnh đó, hàng loạt thay đổi về luật pháp và cơ cấu tổ chức đã không đem lại thuận lợi cho quá trình phát triển kinh tế. Các chủ thể kinh tế của Rumani lại chưa chủ động tiếp nhận các thay đổi theo cơ chế kinh tế mới nên đã phạm luật nhiều trong giai đoạn đầu của công cuộc chuyển tiếp.

Những năm 1990-1992, tình hình kinh tế Rumani khó khăn. Thị trường xuất khẩu của Rumani cũng thu hẹp dần. Trước tiên, Rumani mất các thị trường truyền thống khối SEV(Comécon), sau nữa 2 thị trường quan trọng là Nam tư cũ và Irak bị Liên hiệp quốc cấm vận và trừng phạt.

Những năm 1993-1996, các chương trình kinh tế xã hội chú trọng vào việc chấm dứt sự trì trệ suy thoái của nền kinh tế; ổn định kinh tế vĩ mô và tăng cường phát triển sản xuất. Nhà nước Rumani đã làm được nhiều việc thiết thực: *tự do hoá thương mại; khuyến khích xuất khẩu; lôi kéo đầu tư nước ngoài; thực hiện công cuộc cải cách trong nhiều lĩnh vực: y tế, giáo dục, bảo hiểm xã hội.*

Giai đoạn 1997-2000, nhà nước chú trọng tăng cường các thành quả cải cách cơ cấu, thực hiện chương trình “*điều trị sốc*” nhằm khẩn trương hoá công cuộc cải cách và nhấn mạnh tự do hoá về giá cả trong các lĩnh vực còn thuộc quản lý của Nhà nước (năng lượng, sản phẩm nông nghiệp, dịch vụ công cộng); tự do hoá tỷ giá hối đoái, giảm thiểu thuế nhập khẩu, chấm dứt trợ giá, thôi không áp dụng các khoản tín dụng trợ cấp cho nông nghiệp, khuyến khích đầu tư nước ngoài, cải cách cơ cấu tổ chức. Và năm 2000, kinh tế vĩ mô đã ổn định và tạo điều kiện để kinh tế tăng trưởng.

Năm 2004, Rumani đã đạt nhiều thành tựu to lớn trong xây dựng kinh tế thị trường, đặc biệt đã *kết thúc 31 chương đàm phán gia nhập EU; ký Hiệp ước gia nhập EU vào ngày 25/4/2005 và dự kiến gia nhập EU vào năm 2007.*

## **b2./Đàm phán gia nhập EU:**

Đàm phán gia nhập EU của Rumani kéo dài và có nhiều khó khăn. Các chương đàm phán gia nhập đều đã trở thành những mục tiêu phấn đấu của Rumani từ nay và suốt thời gian nhiều năm nữa. Các chương đó là:

- Chương 1: Tự do lưu thông hàng hoá ( Free movement of goods).
- Chương 2: Tự do đi lại của công dân ( Free movement of persons).
- Chương 3: Tự do cung cấp dịch vụ ( Freedom to provide services).
- Chương 4: Tự do lưu chuyển vốn ( Free movement of capital ).
- Chương 5: Luật Công ty ( Company's law).
- Chương 6: Chính sách cạnh tranh ( Competition policy).
- Chương 7: Nông nghiệp ( Agriculture).
- Chương 8: Thuỷ , hải sản ( Fisheries).
- Chương 9: Chính sách vận tải( Transport policy)
- Chương 10: Thuế ( Taxation)
- Chương 11: Liên minh kinh tế và tiền tệ ( Economic and monetary union)
- Chương 12: Thống kê ( Statistics).
- Chương 13: Chính sách xã hội và việc làm ( Social policy and employment).
- Chương 14: Năng lượng ( Energy).
- Chương 15: Chính sách công nghiệp (Industrial policy)
- Chương 16: Các Xí nghiệp vừa và nhỏ ( Small and medium sized enterprises).
- Chương 17: Khoa học và nghiên cứu ( Science and research).
- Chương 18: Giáo dục, đào tạo và thanh niên( Education, training and youth).
- Chương 19: Truyền thông và kỹ thuật thông tin (Telecommunications and information technologies).
- Chương 20: Văn hoá và chính sách nghe- nhìn ( Culture and audio-visual policy).
- Chương 21: Chính sách khu vực và sự phối hợp các công cụ có tính cơ cấu.
- Chương 22: Môi trường ( Environment).
- Chương 23: Bảo hộ người tiêu dùng và sức khoẻ ( Consumer's and health protection).

- Chương 24: Hợp tác trong lĩnh vực tư pháp và nội vụ ( Co-operation in the field of justice and home affairs).
- Chương 25: Liên minh hải quan ( Custom's union).
- Chương 26: Quan hệ đối ngoại ( External relations).
- Chương 27: Chính sách đối ngoại và an ninh chung( Common foreign and secu-rity policy).
- Chương 28: Kiểm soát tài chính ( Financial control )
- Chương 29: Dự phòng về tài chính và ngân sách ( Financial and budgetary provi-sions).
- Chương 30: Các thể chế cơ quan, học viện ( Institutions).
- Chương 31: Các vấn đề khác ( Others).

### *b3./ Các mốc lớn trong hội nhập NATO- EU:*

- 1993- Là thành viên Hội đồng Châu Âu ( CE ).
- 1993- Rumani ký Thỏa thuận Liên kết với Liên minh Châu Âu ( EU) và Hiệp định Tự do thương mại với Hiệp hội Tự do thương mại Châu Âu ( EFTA).
- 1994- Rumani là nước Đông Âu đầu tiên ký “Chương trình đối tác Hoà bình” với NATO tại Brussels ( Bỉ).
- 1995- Là thành viên liên kết của EU.
- 1997- Là thành viên Hiệp định tự do thương mại Trung Âu ( CEFTA).
- 1999- Rumani được bầu làm Chủ tịch Tổ chức an ninh và hợp tác Châu âu (OSCE) nhiệm kỳ 2001.
- 1999- Rumani chính thức được mời tham dự các cuộc hội đàm của các nước thành viên EU ( bắt đầu từ tháng 2-2000) tại Hội nghị thượng đỉnh EU tại Helsinki ( Phần lan ).
- 2000- Rumani chính thức bắt đầu các cuộc thương lượng gia nhập EU. Tại Hội nghị thượng đỉnh NATO tại Prague ( Cộng hoà Séc) ngày 21-22/12/2002, nguyên thủ các nước thành viên NATO đã thông qua quyết định mời Rumani gia nhập NATO ( cùng Bungari, Slovenia, Xlovakia, Estonia, Lithuania và Latvia).
- 2002- Hội đồng Châu Âu họp tại Copenhagen ( Đan mạch ) tháng 12-2002 đã đánh giá khả năng về những thành tựu Rumani đã đạt được trong quá trình hội nhập và ủng hộ Rumani gia nhập EU dự kiến vào tháng 1 năm 2007. Liên minh Châu Âu duy trì giúp đỡ Rumani gia nhập EU.



- 2003- Rumani được bầu làm Uỷ viên không thường trực Hội đồng bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2004-2005 ( 23-10).
- 2003- Rumani trở thành thành viên Europol ( 25-11). Tuy nhiên, Rumani mới chỉ là quan sát viên và chưa có quyền phán quyết trong tổ chức này chừng nào chưa là thành viên chính thức của EU.
- 2004- Ngày 01/ 5/2004, Rumani chính thức gia nhập NATO.
- 2005- Ngày 25/4, Rumani ký Hiệp định gia nhập EU tại Brussels – Bỉ.

**c./ Đại cương về chính sách kinh tế của Rumani từ 1990 đến nay**

*Mặt trận cứu quốc* (FSN) nắm quyền lãnh đạo đất nước trong các năm 1990-1991 và là tiền thân của PSDR ( Đảng Xã hội Dân chủ Rumani) sau đổi tên là PSD ( Đảng Xã hội Dân chủ) và tiếp tục cầm quyền trong các năm 1992-1996 và 2000-2004. Chính sách kinh tế của Rumani được PSD thiết lập và được các chính Đảng khác tán thành tuy sau có thay đổi chút ít. Về cơ bản, chính sách kinh tế của Rumani từ 1990 đến nay có thể được tóm lược như sau:

- Khôi phục lại nền kinh tế trên cơ sở phát triển kinh tế nhằm mang lại cuộc sống ấm no cho mọi người; khắc phục tình trạng thất nghiệp, xoá đói giảm nghèo cho nhân dân lao động.
- Cải cách nền kinh tế để khắc phục tình trạng thiếu cân đối trong phát triển, dẫn đưa Rumani từ kém phát triển lên mức đạt tiêu chuẩn Châu Âu, chuẩn bị gia nhập EU trong năm 2007.
- Thúc đẩy nhanh quá trình tư nhân hoá và tái cơ cấu, coi đây là bước quyết định cho công cuộc xây dựng một cơ chế mới cho sự nghiệp phát triển kinh tế- xã hội và nền kinh tế thị trường hoạt động.
- Hình thành một hệ thống chính sách xã hội có hiệu quả, linh hoạt và hiện đại để có thể khuyến khích tinh thần lao động của mọi công dân đồng thời bảo vệ các quyền lợi chính đáng của người lao động.
- Củng cố Nhà nước, hoàn thiện hệ thống các cơ quan ban, ngành; đấu tranh chống tham nhũng một cách triệt để nhằm phát triển nhanh nền kinh tế.
- Cải cách dịch vụ công cộng, đặc biệt theo hướng phi tập trung hoá.

- Hỗ trợ các cải cách cần thiết khác để Rumani gia nhập các Tổ chức của Châu Âu và Châu Âu- Đại Tây dương vì an ninh và lợi ích quốc gia.
- Chống phân biệt chủng tộc, tôn giáo, dân tộc thiểu số, mưu cầu công bằng xã hội, xây dựng xã hội văn minh, tôn trọng quyền công dân.
- Tổng thống đương nhiệm Traian Băsescu nhấn mạnh công tác xoá đói, giảm nghèo cho người lao động Rumani. Ông coi tham nhũng là mối đe dọa đối với an ninh quốc gia và ông ủng hộ mạnh mẽ quyền tự do báo chí nhằm xây dựng một xã hội dân sự.

***Chính sách đối ngoại được coi trọng, đặc biệt:***

- Với Mỹ: Mỹ là đối tác chiến lược đặc biệt trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế và quân sự và khẳng định sự tham gia tích cực của Rumani vào cuộc chiến chống khủng bố quốc tế. Rumani đưa quân đội sang Afganistan và Irak để góp phần gìn giữ hoà bình và ổn định, thực hiện trọn vẹn các cam kết với NATO.
- Với EU: dốc toàn lực để gia nhập EU vào đầu năm 2007, cam kết tính liên tục và nhất quán trong chính sách đối ngoại của Rumani.
- Với các nước láng giềng: Thực hiện chính sách láng giềng thân thiện, hiểu biết lẫn nhau. Ưu tiên đặc biệt mối quan hệ láng giềng anh em với Cộng hoà Moldavi.
- Rumani muốn là bạn bè với tất cả các nước trên thế giới và luôn quan tâm thúc đẩy phát triển quan hệ toàn diện, ưu tiên đặc biệt trong quan hệ với trục Washington - London và với Cộng hoà Moldavi về chính trị, kinh tế, quân sự, tôn trọng mọi cam kết với NATO và quyết tâm của Rumani gia nhập Liên minh Châu Âu vào năm 2007.

**d./ Một số số liệu kinh tế tham khảo**

Theo Tạp chí thống kê quốc gia Rumani tháng 12/2004:

- GDP năm 2004 đạt 55 tỷ Euro ( 67 tỷ USD ), tăng 6% so 2003.
- GDP bình quân đầu người đạt 2500 Euro ( 3050 USD ), bằng 30% mức bình quân của EU hiện nay.
- Lạm phát dưới 10%.
- Nợ nước ngoài : Trên 26 tỷ USD ( tính đến 31/12/2005)
- Thâm hụt tài khoản vãng lai tiếp tục ở mức trên 6%GDP.

- Tổng vốn đầu tư nước ngoài vào Rumani tính đến 31/12/2004 là 13 tỷ USD.

Các lĩnh vực thu hút vốn đầu tư nước ngoài vào Rumani là luyện kim, hoá dầu, cơ khí, xây dựng hạ tầng, chế tạo ô tô du lịch, hệ thống siêu thị phân phối hàng thực phẩm - tiêu dùng, thành lập công ty thương mại nhỏ, sản xuất đồ uống v.v. . .

- Dự trữ ngoại hối: 13,5 tỷ USD ( kể cả 104 tấn vàng ).
- Xuất khẩu đạt 18,5 tỷ Euro ( 22,57 tỷ USD ).
- Nhập khẩu đạt 23,48 tỷ Euro ( 28,64 tỷ USD ).
- Thâm hụt cán cân thương mại năm 2004 là 6 tỷ \$, năm 2005 sẽ vượt 9 tỷ\$.
- Cơ cấu thị trường xuất khẩu: EU chiếm 72,7 % tổng kim ngạch.  
Các nước khác ở Châu Âu: 13,9%, các nước thuộc EFTA( Thụy sĩ, Ái Nhĩ lan, Liechteinstein, Na-uy): 0,8%, các nước khác: 12,6%.
- Cơ cấu thị trường nhập khẩu của Rumani : EU chiếm 63,2%.  
Các nước khác ở Châu Âu: 16,1%, các nước thuộc EFTA ( Thụy sĩ, Ái Nhĩ lan,  
Liechteistein, Na-uy): 1,4%, các nước khác: 19,3%.
- Mười nước- bạn hàng chủ yếu của Rumani là Italia, Đức, Pháp, Thổ Nhĩ kỳ, Vương quốc Anh, Hà lan, Mỹ, Hungari, Trung quốc, Liên bang Nga.

#### Xuất khẩu:

Italia: 22,1%, Đức 15,1%, Pháp: 8,4%, Thổ Nhĩ kỳ : 7,8%, Vương quốc Anh: 5,7%, Hungari: 4,0%, Áo: 3,2%, Hà lan 3,0%, Mỹ: 3%, Bỉ 2,3%, các nước khác: 25,4%.

#### Nhập khẩu:

Italia 16,5%, Đức 13,8%, Liên bang Nga 7,9% Pháp: 7,0%,Thổ Nhĩ kỳ 4,8%, áo: 3,7%, Trung quốc: 3,6% Hungari: 3,2%, Kazakhstan 3,1%, Anh: 2,8% và các nước khác: 30,5%.

### **Phần III**

## **TÓM LƯỢC VỀ QUAN HỆ SONG PHƯƠNG VIỆT NAM – RUMANI**

Rumani là một trong những nước đầu tiên công nhận Chính phủ Việt nam Dân chủ Cộng hoà và là một trong những nước thiết lập quan hệ ngoại giao đầu tiên với nước ta (1950).

Quan hệ kinh tế – thương mại giữa hai nước đầu tiên được thiết lập bằng việc ký hiệp định hợp tác sửa chữa nhà máy xi măng Hải phòng (1956). Tiếp đó, Việt nam và Rumani ký nhiều hiệp định hợp tác kinh tế và vay nợ, đánh dấu những giai đoạn hợp tác hữu nghị truyền thống:

- Hiệp định hợp tác khai thác Apatite Lào Cai (1961)
- Hiệp định vay nợ/ viện trợ 1966
- Hiệp định hợp tác xây dựng nhà máy bê tông đúc sẵn Nam Hà (1967 )
- Hiệp định vay nợ (1972)
- Hiệp định vay vốn dài hạn (1975)
- Hiệp định vay lương thực ( 1977)
- Hiệp định vay vốn trung hạn (1977 ) v.v. . .

Việt nam đã sử dụng các khoản vay nợ để mua thiết bị phụ tùng cho dàn khoan sâu tìm kiếm dầu, khí trên cạn; xây dựng mỏ than Khe chàm; mua thiết bị đầu máy toa xe phục vụ mở rộng đường sắt; sửa chữa nhà máy xi măng Hải phòng; mua máy bơm nước, máy kéo phục vụ sản xuất nông nghiệp; mua phân bón, hoá chất phục vụ sản xuất trong nước.

Tổng trị giá các khoản vay nợ dài hạn và trung hạn do Rumani cấp lên tới hàng trăm triệu Rúp chuyển nhượng và Việt nam đã thanh toán một phần bằng hàng hoá xuất khẩu hàng năm và số còn lại gần 70 triệu rúp chuyển nhượng đã được hai Bên thống nhất chuyển đổi ra đô la Mỹ (Hiệp định xử lý nợ tổng thể - 1997) và Việt nam đã hoàn thành việc trả nợ bằng hàng hoá và tiền mặt cho Rumani vào tháng 12 năm 2000. Phía Rumani đánh giá cao quyết tâm trả nợ của phía Việt nam và coi đó là tình đoàn kết của nhân dân Việt nam đối với nhân dân Rumani đang trong giai đoạn khủng hoảng kinh tế sau sự kiện 1989.

Tháng 12/ 1991, Việt nam và Rumani ký Hiệp định thoả thuận dùng đồng đô la Mỹ làm đồng tiền thanh toán. Có thể nói, Hiệp định thương mại song phương 1991 là bước ngoặt quan trọng trong quan hệ kinh tế thương mại Việt nam- Rumani. Lần đầu tiên sau nhiều thập kỷ, Hiệp định thương mại không kèm các phụ lục danh mục hàng hoá xuất nhập khẩu, tương tự như quota xuất nhập khẩu hàng năm. Các doanh nghiệp, chủ thể kinh tế có quyền tự quyết định ký hợp đồng xuất nhập khẩu, chịu trách nhiệm thanh toán tiền hàng qua bất cứ ngân hàng nào có giao dịch thanh toán quốc tế. Các doanh nghiệp Việt nam tại Rumani có cơ hội phát huy khả năng kinh doanh của mình, cơ chế xin cho đã bị xoá bỏ.

Hàng xuất khẩu của Việt nam vào thị trường Rumani đang dần tăng lên cả về kim ngạch lẫn chủng loại. Các mặt hàng xuất khẩu của Việt nam có kim ngạch lớn là cà phê hạt robusta, may mặc, giấy dếp, đồ dùng học sinh, thực phẩm chế biến, gia vị các loại, thuỷ sản, mỹ nghệ. Các mặt hàng nhập khẩu từ Rumani có trị giá lớn là thép các loại, phôi thép, sắt xây dựng, hạt nhựa PVC, thuốc nhuộm, xút canxinê v. v. . . Tổng trị giá XNK hai chiều hàng năm đạt khoảng 40 triệu USD trong đó Việt nam luôn xuất siêu. Nếu hàng Việt nam không bị khống chế bởi hàng rào thuế quan Rumani hiện hành thì chắc chắn hàng xuất khẩu của Việt nam sẽ gia tăng đáng kể do khả năng cạnh tranh của hàng hoá Việt nam đang được nâng cao. Tin chắc rằng sau khi Rumani gia nhập EU và Việt nam trở thành thành viên của WTO thì hàng rào thuế quan của Rumani sẽ phải dỡ bỏ đối với hàng hoá có xuất xứ từ Việt nam, đơn giản là Việt nam và EU đã có Hiệp định chung về thuế quan và Rumani buộc phải chấp hành cơ chế thuế quan của Liên hiệp với Việt nam.

Hàng Việt nam vào Rumani hiện tại phải cạnh tranh quyết liệt với hàng cùng chủng loại có xuất xứ từ Trung quốc, Thổ Nhĩ kỳ, Balan, Thái lan, Ai cập, Malaixia, Ấn độ, Pakistan, Indonezia, Philippine v.v. . .

Để các doanh nghiệp có được sự hiểu biết sơ lược về sự cạnh tranh này, xin phân định một số mặt hàng chính của ta phải cạnh tranh với các đối tác trên, cụ thể:

- Than anthracite / Than cốc của Balan
- Gạo hạt dài Việt nam / Gạo hạt dài và hạt tròn của Ai cập, Thái

- lan.
- Cà phê hạt xanh robusta / Cà phê hạt xanh của Ấn độ, Indonezia.
  - Hạt tiêu đen / Hạt tiêu đen của Ấn độ, Pakistan
  - Lạc hạt / Lạc của Ấn độ, Ai cập, Pakistan
  - Vùng vàng / Vùng vàng Ai cập, Thái lan, Ấn độ
  - Cao su và mủ latex / Cao su Mã lai, mủ latex Thái lan, Ấn độ.
  - Quần áo may sẵn / Quần áo may sẵn của Trung quốc, Thổ Nhĩ kỳ , Ai cập, Trung cận đông.
  - Giày dép các loại / Giày dép Trung quốc, Thổ Nhĩ kỳ
  - Thuỷ hải sản đông lạnh, đóng hộp/ Thuỷ sản đông lạnh, đóng hộp Thái lan.
  - Văn phòng phẩm, đồ dùng học sinh/ Hàng văn phòng phẩm Trung quốc.
  - Mỹ nghệ / Hàng mỹ nghệ Trung quốc, Thổ Nhĩ kỳ
  - Đồ da / Đồ da Ai cập, Thổ Nhĩ kỳ
  - Khăn mặt bông các loại / Khăn bông Ai cập, Trung quốc, Thổ Nhĩ Kỳ.
  - Hàng thực phẩm chế biến/ Hàng thực phẩm chế biến của Trung quốc, Thái lan.
  - Hoa quả hộp nhiệt đới/ Hoa quả hộp nhiệt đới của Thái lan, Indonezia.

Nhìn chung khả năng cạnh tranh của hàng hoá Việt nam đang được nâng cao. Tuy nhiên, bao bì đóng gói chưa đẹp, độ tinh khiết chưa cao, khả năng chế biến chưa tinh nên giá cả hàng Việt nam trên thị trường Rumani chưa cao, chưa được nhiều người biết đến.

## **Phần IV**

### **TÌNH HÌNH KINH DOANH HIỆN NAY CỦA CÁC DOANH NGHIỆP VÀ ĐẶC BIỆT CÁC DOANH NGHIỆP VIỆT NAM TRÊN ĐỊA BÀN SỞ TẠI.**

Cuối năm 1997, đầu năm 1998, môi trường kinh doanh tại Rumani được cải thiện nhanh. Chính phủ Rumani đưa ra hàng loạt các biện pháp nhằm khuyến khích đầu tư nước ngoài vào Rumani và tạo thuận lợi cho phát triển kinh tế nói chung đặc biệt cho thương mại nói riêng. Từ năm 1998, thuế giá trị gia tăng được bàn cãi rất nhiều và cuối cùng được chấp thuận ở mức 19%. Bên cạnh đó, thuế nhập khẩu, thuế doanh lợi, thuế doanh thu, thuế thu nhập đã và đang tiến gần mức hiện hành của EU.

Từ tháng giêng năm 1998, xuất khẩu của Rumani gần như được hưởng quy chế phi hạn ngạch sang thị trường EU, và đó là hệ quả của việc Rumani ký kết Hiệp định liên kết Châu Âu. Và nhờ đó, kim ngạch xuất nhập khẩu hàng năm của Rumani liên tục tăng cao và đặc biệt kim ngạch xuất nhập khẩu của Rumani với các nước EU tăng trưởng vượt bậc, chiếm tới trên 70% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của nước này. Khuynh hướng tư nhân hoá các Công ty, Liên đoàn xuất nhập khẩu trực thuộc Nhà nước trước đây đã và đang được khuyến khích và Rumani chủ trương hoàn thành nhanh công cuộc tư nhân hoá hiện nay. Số lượng các doanh nghiệp Nhà nước của Rumani đang giảm nhanh và doanh nghiệp tư nhân đang tăng lên nhanh chóng. Các doanh nghiệp tư nhân trách nhiệm hữu hạn của Rumani do người nước ngoài làm giám đốc cũng gia tăng nhiều, trong đó phải kể tới số Công ty TNHH của người Việt tại Rumani. Vấn đề này sẽ được đề cập chi tiết ở phần sau.

#### **1. Nhóm hàng xuất khẩu chủ yếu của Rumani:**

- Xuất khẩu vật liệu dệt kim, phụ kiện may mặc, hàng may sẵn của Rumani đạt trên 3,5 tỷ \$, chiếm gần 19% tổng kim ngạch xuất khẩu. Hàng may mặc của Rumani được ưa chuộng tại các nước EU và Châu Âu nói chung. Rumani đã trở thành đối tác cung cấp chủ yếu các loại quần áo quân đội của Anh, Đức và nhiều nước khác ở Châu Âu. Chính phủ

Rumani rất khuyến khích xuất khẩu may mặc. Tuy nhiên, gần đây hàng may mặc của Rumani luôn bị hàng Trung quốc lấn sân và ngay trên sân nhà hàng ngàn doanh nghiệp Rumani đã vỡ nợ.

- Máy thiết bị cơ khí chiếm 17,5% tổng kim ngạch xuất khẩu. Hàng cơ khí của Rumani chưa được ưa chuộng tại EU và các nước Châu Âu. Rumani biết cách khuyến mại và đầu tư vốn vào Trung Cận đông, Tây nam á, Châu á, Châu Phi, Mỹ La tinh.

- Sản phẩm luyện kim chiếm 16,6% tổng kim ngạch. Thép của Rumani tương đối tốt. Trước đây giá thép Rumani có rẻ hơn so với khu vực, nay dần ngang giá thép EU và vì vậy các doanh nghiệp Việt nam không quan tâm nhiều tới địa bàn này. Các doanh nghiệp Việt nam ưa thích thép Belarus, Ucraina, Nga và giảm dần nhập khẩu thép của Rumani.

- Sản phẩm khoáng sản chiếm 9,9% tổng kim ngạch. Rumani có dầu, khí đốt, muối mỏ, than, vàng, kẽm, chì v.v. . . Riêng muối mỏ có trữ lượng hàng tỷ tấn, đủ cung cấp cho cả Châu Âu trong thời gian dài.

- Thiết bị vận tải: chiếm 7,4% tổng kim ngạch.
- Da giày các loại: chiếm 6,1%. Công nghệ chế biến da giày của Rumani rất nổi tiếng. Công nghiệp da giày rất phát triển tại địa bàn này.

## 2. Nhóm hàng nhập khẩu chủ yếu:

- Máy, thiết bị cơ khí: chiếm 22,2% tổng kim ngạch. Rumani nhập khẩu của Đức, Italia, Pháp, Anh, Nhật bản, Mỹ và một số nước Châu Âu khác.
- Khoáng sản các loại chiếm 15,3% ( than, thiếc, chì, apatite v.v . . )
- Phụ kiện may mặc, vật tư dệt kim, may mặc, sản phẩm may sẵn: 11,4% tổng kim ngạch.
- Thiết bị, vật tư vận tải chiếm 10,1%
- Sản phẩm luyện kim chiếm 8,9%
- Sản phẩm công nghiệp hoá chất: 7,7% gồm hoá chất hữu cơ, vô cơ, ta nanh, thuốc nhuộm, tinh dầu, nước thơm công nghiệp, chất dẻo.



Như vậy, nếu nhìn vào cơ cấu hàng xuất nhập khẩu chủ yếu của Rumani nêu trên thì: về hàng xuất khẩu của họ ta sẽ “đụng độ” với mỗi một loại: giấy dếp các loại và đồ da của Rumani. Còn về nhập khẩu của Rumani thì mặt hàng mà ta có thể mời chào họ nhiều nhất lại là than đá, apatite, may mặc, dệt kim, phụ liệu may mặc, ta nanh và tinh dầu các loại.

Trong thực tế bán buôn, bán lẻ của các doanh nghiệp người Việt nam trên thị trường sở tại thì phần lớn thành công của các Công ty trên là hàng may mặc thấp cấp của Việt nam. Còn than đá, apatite, tinh dầu các loại chưa thâm nhập được hoặc với số lượng không đáng kể vào thị trường này. Chủ yếu do:

- Than Việt nam chưa cạnh tranh được với than Balan.
- Apatite Việt nam không xuất khẩu, nhưng nếu có xuất khẩu cũng khó cạnh tranh được với Apatite của Maroc và Ai cập.
- Tinh dầu công nghiệp, tinh dầu làm nước hoa thì giá hàng Việt nam cao rất nhiều so hàng của Thổ Nhĩ kỳ, Israel và Thái lan.

Việt nam chưa phải là thành viên WTO, không thuộc nhóm các nước được hưởng ưu tiên thương mại thuộc Hiệp định 1983 Belgrad nên thuế nhập khẩu của Rumani đánh vào hàng có nguồn gốc từ Việt nam rất cao so mức thuế phổ thông và vì vậy khả năng cạnh tranh của hàng Việt nam trên địa bàn Rumani là yếu, khó địch nổi với các nguồn hàng tương tự từ Trung quốc, Thổ Nhĩ kỳ, Ai cập v.v. . .

Nhà nhập khẩu Rumani khi nhận hàng tại cảng thường phải nộp ngay thuế nhập khẩu đối với mặt hàng đó và VAT 19% cho tất cả các mặt hàng. Vì vậy, các đối tác Rumani thực sự sốc khi tra cứu thuế nhập khẩu đối với hàng Việt nam. Ví dụ: kẹo lạc trứng chim của Việt nam được người tiêu dùng rất ưa thích nhưng thuế đánh vào mặt hàng này là 45% giá CIF. Và như vậy, khi nhận hàng người nhập khẩu phải trả thuế nhập khẩu  $45\% + 19\% \text{ VAT} = 64\%$  tổng giá CIF của lô hàng. Đây thực sự là “rào chắn” hạn chế mặt hàng này vào thị trường sở tại. Với cà phê hạt xanh, thuế nhập khẩu đồng loạt 5% giá CIF và vì vậy các đối tác Rumani nhập khẩu cà phê ngày một nhiều. Năm 2005, lượng cà phê hạt xanh robusta vào Rumani dự kiến lên tới 12500 tấn. Như vậy, khi mức thuế

nhập khẩu do Rumani áp dụng đồng đều với tất cả các nguồn hàng, hàng Việt nam có khả năng cạnh tranh và có vị trí vững chắc trên thị trường. Cà phê hạt xanh robusta đã có mặt trên thị trường Rumani từ lâu nhưng với số lượng nhỏ và nay số lượng đang tăng dần, áp đảo cà phê robusta Indônêzia, Ấn độ, Brazil, Pakistan.

Rumani đang chuẩn bị gia nhập EU dự kiến năm 2007 và vì lẽ đó, hàng Việt nam sẽ có nhiều cơ hội thuận lợi. Vấn đề hàng Việt nam chất lượng cao chưa được người tiêu dùng Rumani biết nhiều và thuế nhập khẩu quá cao nên các doanh nghiệp Việt nam cần kiên trì quảng cáo, tham gia hội chợ quốc tế và tăng cường quan hệ đối tác để khi Rumani trở thành thành viên EU sẽ có cơ hội phát triển thị trường xuất khẩu.

Cần lưu ý rằng bộ chứng từ mà người nhập khẩu cần trình với Hải quan Rumani gần đúng hoàn toàn với Incoterms 1990, gồm:

- Vận đơn gốc (Bill of lading) : 03 bản chính.
- Hoá đơn thanh toán
- Bảng kê đóng gói
- Chứng nhận chất lượng và số lượng
- Chứng nhận kiểm dịch thực vật hoặc động vật ( tùy loại hàng )
- Chứng nhận hun khói khử trùng ( tùy thuộc yêu cầu người nhập khẩu lô hàng tương ứng)
- Vận đơn bảo hiểm vận tải ( nếu người mua hàng yêu cầu)

Việt nam và Rumani đã ký nhiều hiệp định, văn bản tạo khung pháp lý cho hoạt động trao đổi hàng hoá giữa các đối tác hai nước. Người nhập khẩu xuất trình bộ chứng từ sạch và đúng sẽ nhận được hàng dễ dàng. Khâu vận tải hàng hoá từ cảng về Thủ đô Bucarest và các địa phương trong cả nước tương đối thuận tiện vì hạ tầng cơ sở của Rumani khá tốt, đặc biệt là mạng lưới giao thông vận tải. Tuy nhiên giá cước vận tải 01 container 20' từ cảng Constantza về Bucarest ( 265 Km) tương đối cao, vào khoảng trên 550 \$/ container 20', không kể phí bốc dỡ vào kho của người nhập khẩu. Như vậy, phí vận tải, phí bốc dỡ cho từng lô hàng là tương đối lớn đối với các doanh nghiệp nhỏ và đặc biệt đối với các doanh nghiệp mới chập chững bước vào hoạt động thương mại. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp sẽ còn phải trả thuế doanh lợi 16%, thuế doanh thu, thuế

thu nhập hằng năm và hoạt động của các doanh nghiệp vì thế tổng chi phí cho kinh doanh của họ không hề bé nhỏ.

Hiện nay, các doanh nghiệp người Việt nam thường thuê kho bãi tập kết hàng ở các khu vực gần chợ bán buôn. Kho bãi với dung lượng 200m<sup>3</sup> có giá thuê bình quân 200 \$/ tháng cho các loại hàng thực phẩm khô, hàng may mặc dệt kim các loại, văn phòng phẩm, giấy dếp v.v . . . quả là một khoản chi phí lớn đặc biệt đối với hàng hoá bán chậm, lưu trữ nhiều năm. Khâu vận chuyển hàng từ kho ra chợ, phần xuất trình giấy tờ hàng xuất kho, kiểm tra nguồn gốc hàng hoá do các đội cảnh sát tài chính thuế vụ Rumani tiến hành bất chợt và với những khoản tiền phạt không có quy định rõ ràng là một khó khăn lớn cho các doanh nghiệp người Việt. Phần triển khai bán buôn ở chợ bán buôn với hoá đơn gốc được mua chính thức tại các trung tâm tài chính, thuế vụ và mức giá bán thực tế và mức giá ghi trong hoá đơn tương ứng luôn được cảnh sát tài chính kiểm tra bằng việc cộng trị giá bán hiện ghi trong các hoá đơn với số tiền hiện hữu trong túi người bán hàng vào thời điểm kiểm tra là một đối chứng mà nhiều doanh nghiệp Việt nam phải đương đầu khó khăn, nhiều khi bị phạt nặng và vì thiếu khả năng diễn đạt bằng ngôn ngữ bản xứ nên thiệt hại tài chính sau mỗi bận kiểm tra là rất lớn.

Cộng đồng doanh nghiệp Việt nam hay cộng đồng người Trung quốc, A rập hiện đang thực hiện các hoạt động bán buôn ở chợ bán buôn thường không muốn tiết lộ sự mất mát sau mỗi đợt “ cần quét” của cảnh sát kinh tế sở tại vì họ không muốn bạn bè thông tin hoặc rao tin cho các chủ hàng ở nhà với những sai lệch hoặc bịa đặt không có lợi cho họ. Và cũng vì thế, các sơ hở trong kinh doanh, trong trình báo chứng từ của các doanh nghiệp tư nhân Việt nam và các nước khác không được làm rõ nhằm rút kinh nghiệm để cộng đồng hoàn thiện hơn phần lưu trữ chứng từ, trình tài liệu chứng từ liên đới khi bị thuế vụ kiểm tra.

Các doanh nghiệp kinh doanh hàng nhập khẩu chính quy hơn thường là người bản địa. Họ nắm bắt được luật pháp bằng tiếng mẹ đẻ nên tính kỹ luật hay đúng hơn là tính sợ bị phạt tài chính khá cao. Các doanh nghiệp khác thì kết hợp với một số doanh nghiệp nước ngoài thay bao bì đóng gói để trốn thuế hoặc giảm thuế nhập khẩu. Các trùm “ soái” cà phê thường đưa cà phê Việt nam qua cảng Hamburg - Đức và sau đó

đưa trở lại Rumani với nhãn mác khác và vì hàng đến từ các nước EU nên thường được miễn thuế hoặc thuế thấp và đây là cách họ tăng khả năng cạnh tranh của hàng nhập khẩu và họ được hưởng doanh lợi nhiều hơn. Cũng vì lý do này mà các doanh nghiệp nhập khẩu lớn của sở tại đã phải thay đổi cơ cấu hàng kinh doanh hoặc chuyển sang kinh doanh mặt hàng khác mỗi khi họ bị các đối tác nước ngoài cạnh tranh “sống mái” và họ cảm thấy thất bại trong kinh doanh mặt hàng tương ứng ngay trên chính thị trường của họ. Các mặt hàng cà phê hạt rang, cà phê bột, cà phê hoà tan, gia vị gần như bị các Công ty người Ả rập, Thổ Nhĩ kỳ khống chế, áp đảo. Các mặt hàng may mặc, dệt kim, giày dép mùa hè nằm dưới quyền kiểm soát của các doanh nghiệp Trung quốc, Thổ Nhĩ kỳ, Ai cập. Ở đó, các doanh nghiệp Rumani cạnh tranh rất chật vật. Theo báo Rumani tự do, có trên 3.000 doanh nghiệp may mặc Rumani trong số trên 9.000 trong cả nước đã phải đổi nghề. Làn sóng hàng may mặc dệt kim Trung quốc đang đổ vào thị trường Rumani với số lượng khổng lồ. Một lượng 60 triệu đôi dày với nhãn hiệu Made in China đã vào Rumani trong năm 2004.

Rumani đang chuẩn bị vào EU và vì lẽ đó, quét sạch mọi tàn dư trốn lậu thuế, rửa tiền đang ở thời điểm cao trào của chiến dịch làm trong sạch doanh nghiệp của Chính phủ. Các doanh nghiệp Việt nam đã hiểu được vấn đề này và việc họ phải vượt qua kiểm tra nguồn hàng, chứng từ, phải nộp thuế đầy đủ đang là một vấn đề, đặc biệt với những người chưa có đủ trình độ ngôn ngữ địa phương.

Tình hình kinh doanh trên thị trường Rumani là một câu chuyện dài. Tuy nhiên, để có thể nói lời kết luận sơ bộ cho phần này là các doanh nghiệp Việt nam phải nắm chắc kỹ năng kinh doanh và tôn trọng luật pháp của sở tại để được kinh doanh dài hạn. Phần lớn doanh nghiệp Việt nam bước vào kinh doanh không kinh qua bất kỳ một thời gian tập huấn lý thuyết và thực hành nào. Những bất cập về khái niệm cơ bản về kinh doanh và việc không thông thạo ngôn ngữ sở tại đang tạo nên một khó khăn lớn trong quá trình kinh doanh lâu dài ở đây. Mặt khác, các doanh nghiệp này hầu như không có điều kiện để tham gia quảng bá và xúc tiến thương mại.

Tuy vậy, hàng Việt nam chất lượng cao trong lĩnh vực may mặc, đồ gỗ, mỹ nghệ, thủy sản, cao su, cà phê, gia vị v.v. . được khách hàng Rumanian quan tâm. Vấn đề khó hiện nay là các doanh nghiệp xuất khẩu Việt nam chưa thành lập được mạng lưới đại lý tin cậy để quảng bá bán buôn và bán lẻ các mặt hàng này. Vấn đề quản lý các đại lý tại thị trường sở tại trở nên phức tạp khi Cơ quan chủ quản, Cơ quan Đại diện của Việt nam tại Rumanian chưa có một công cụ pháp lý và tài chính nào để chống hiện tượng gian lận, quỵt nợ, đào tẩu khi trường hợp đó xảy ra. Đã có rất nhiều chủ hàng mất tiền hàng khi áp dụng cơ chế “giao hàng trước, trả tiền hàng sau” hay cơ chế cho “nợ tiền hàng có thời hạn”. Một số doanh nghiệp Việt nam đã sử dụng nguồn tiền hàng có được để mua hàng Trung quốc bán lấy lãi và tạo ra nhiều lý do để quỵt nợ tiền hàng. Cơ quan Thương vụ cũng không thể giúp đỡ các doanh nghiệp trong nước trong việc quản lý các doanh nghiệp bán buôn, bán lẻ, bán đại lý hàng xuất khẩu Việt nam. Trong việc này, các doanh nghiệp xuất khẩu trong nước cần phải học hỏi cách thức quản lý người bán đại lý của Trung quốc. Cách quản lý của họ khá cứng rắn, có hiệu quả và thực tế cho thấy không còn phương pháp khác hiệu quả hơn. Đó là việc người bán đại lý phải có hợp đồng thế chấp nhà cửa, bất động sản ở quê nhà cho các chủ hàng. Có khi người đi bán hàng phải giao lại tài sản, con cái ở nhà cho các chủ hàng hoặc chủ hàng ký hợp đồng với bố mẹ họ hàng người đi bán hàng đại lý nhằm bồi thường trị giá tiền hàng bị các Đại lý tẩu tán, làm mất mát. Các doanh nghiệp Trung quốc còn có cơ chế kiểm tra giá bán ra của các Đại lý, không cho phép Đại lý bán phá giá, nâng giá để chiếm đoạt khách hàng và thu lợi riêng. Có thể nói, các Đại lý bán buôn, bán lẻ của Trung quốc đã tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của chủ hàng. Qua tiếp xúc với họ, ta nhận rõ tính kỷ luật cao của doanh nghiệp Trung quốc chen lẫn sự sợ hãi bị chủ hàng phạt nặng đối với thân quyến của họ ở quê nhà.

Các chủ hàng Việt nam sẽ phải xem xét một cơ chế quản lý các Đại lý bán hàng mềm dẻo hơn, thấu tình đạt lý hơn, mềm mà vẫn chặt. Thương vụ sẽ giúp các chủ doanh nghiệp nắm bắt tình hình thị trường trong tuần, dự báo tình hình hàng tuần, thông báo những ngày lễ hội quan trọng tại địa bàn sở tại mà lúc đó khối lượng hàng bán ra sẽ tăng lên đáng kể. Thương vụ sẽ có nhận xét khách quan về tình hình bán buôn bán lẻ của từng đại lý, đôn đốc các Đại lý tôn trọng cam kết với chủ hàng, đề

đạt các phương thức xúc tiến thương mại, quảng cáo, tham gia hội chợ quốc tế, tổ chức hội thảo v.v. .

Thị trường Rumani đang biến chuyển tốt, theo cơ chế EU. Trước đây, số lượng doanh nghiệp tư nhân, trách nhiệm hữu hạn là rất lớn gần 1,0 triệu. Nay số lượng doanh nghiệp đã và đang giảm vì nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước ngày càng được kiểm tra chặt chẽ và các hình thức phạt tài chính được thực hiện nghiêm ngặt hơn. Các trường hợp 01 nhà căn hộ được đăng ký trụ sở của nhiều Công ty TNHH đã cơ bản được xoá bỏ. Số lượng các Công ty TNHH có vốn trên 100.000 \$ ngày càng phổ biến và số Công ty TNHH có vốn hàng triệu đô la Mỹ cũng đang tăng nhiều.

Theo thống kê của Tạp chí thống kê kinh tế của Rumani do Trung tâm thương mại đăng tải năm 2005, doanh nghiệp giàu nhất của Rumani là cựu tuyển thủ bóng quần vợt, giám đốc liên đoàn các Công ty TNHH, Ngân hàng, Khách sạn, Du lịch- ông Ion Tiriac - đã có tổng vốn trên 1 tỷ USD. Hàng chục doanh nghiệp có vốn từ 650 – 950 triệu USD, hàng trăm doanh nghiệp có vốn từ 35 triệu trở lên, hàng ngàn doanh nghiệp có vốn kinh doanh bạc triệu đô la Mỹ ( Theo thống kê của Tạp chí thống kê kinh tế của Rumani do Trung tâm thương mại đăng tải năm 2005).

Các doanh nghiệp của Rumani đang ăn nên làm ra và đang vươn lên để hội nhập vào nền kinh tế Châu Âu. Họ đang thử nghiệm nhiều hình thức kinh doanh, liên kết kinh doanh, tham gia tích cực vào các Công ty liên doanh liên lục địa. Dù sao, trong quá trình chuyển tiếp, tư nhân hoá nền kinh tế với nhiều vấn đề về phát triển tư bản, kinh tế thị trường còn bất cập, các doanh nghiệp Rumani không khỏi phạm phải nhiều khuyết điểm. Các lĩnh vực luyện kim, dầu khí, xây dựng hạ tầng, mạng lưới bán buôn, bán lẻ của Rumani hiện đã rơi vào tay của nhiều tập đoàn kinh tế cá mập nước ngoài như OMV của Áo ( dầu khí), MITTAL của Anh- Ấn (luyện kim), Carrefour, Billa, Cora, Metro – (các hệ thống siêu thị bán buôn, bán lẻ). Nhà nước Rumani cũng đang xem xét lại các biện pháp và quá trình tư nhân hoá, cổ phần hoá các doanh nghiệp Nhà nước kinh doanh thua lỗ.

Rumani cũng chủ trương cải cách nhanh hệ thống Ngân hàng, tư nhân hoá và cổ phần hoá Ngân hàng Thương mại Rumani, ngân hàng lớn

nhất đang được bán cổ phần, cổ phiếu. Cơ chế quản lý ngoại tệ cũng thông thoáng hơn trước. Khâu thanh toán tiền hàng cho khách được thực hiện nhanh hơn, mặc dù vẫn còn nhiều bất cập.

Khi giao dịch với các Bạn hàng Rumani, khâu thanh toán cần được đàm phán kỹ lưỡng. Phía Rumani thường muốn thanh toán chậm, nhận hàng chỉ chu xong mới thanh toán. Đây là một vấn đề khó cho người xuất khẩu khi chưa có niềm tin vào bạn hàng. Nếu ta cứ khăng khăng điều kiện L/C at sight 100% sẽ khiến người mua dè dặt, việc ký kết hợp đồng có thể bị trì hoãn hoặc kéo dài, gây lỡ dịp, lỡ vụ. Công ty xuất khẩu nên tìm một biện pháp khác để vừa ký được hợp đồng, vừa chịu ít rủi ro, ví dụ thanh toán trước 45-50% tiền hàng, phần còn lại trả sau khi nhận hàng. Làm được việc này, người xuất khẩu phải có thông tin chính xác về bạn hàng, nhờ Thương vụ theo dõi, đôn đốc thanh toán tiền hàng còn lại hoặc bằng các biện pháp khác theo kiểu “lạt mềm trôi chặt”.

Từ trước tới nay, các bạn hàng hai nước tin cậy lẫn nhau. Tuy nhiên từ sau vụ gian dối chứng từ nhận hàng của Liên đoàn tư nhân George Păunescu năm 1993 trong vụ 16000 tấn gạo của Tigifood Co. Tiền giang và gây ra hậu quả nghiêm trọng, đối tác hai nước luôn thận trọng hơn trong việc lập chứng từ và thỏa thuận điều khoản thanh toán. Sự thật là các doanh nghiệp xuất khẩu của Việt nam tỏ ra nghi ngại trong việc ký kết các hợp đồng trả chậm với các bạn hàng Rumani.

Tuy vậy, từ 1995 đến nay, chưa xảy ra bất cứ vụ tranh chấp nào về thanh toán. Đó là điều đáng mừng. Các đối tác đã hiểu nhau hơn, tin cậy nhau hơn sau các cuộc Hội thảo, Diễn đàn doanh nghiệp.

Khoá hợp 14 của Uỷ ban hỗn hợp liên Chính phủ về hợp tác kinh tế Việt nam - Rumani dự kiến nhóm họp tại Bucarest sẽ đề cập tới việc ký mới hoặc điều chỉnh một số văn bản đã ký sao cho các văn bản đó phù hợp với quy chế EU và WTO, tạo điều kiện thuận lợi cho trao đổi mậu dịch giữa hai nước. Chúng ta tin tưởng rằng khi Rumani thành công trong việc gia nhập EU và Việt nam hội nhập WTO thì doanh nghiệp hai nước sẽ có nhiều thuận lợi khi trao đổi hàng hoá. Hàng hoá có xuất xứ Việt nam và Rumani sẽ được hưởng ưu đãi thuế quan của hai nước và khả năng cạnh tranh của các hàng hoá đó sẽ được nâng cao rõ rệt.

Các mặt hàng xuất khẩu của Việt nam như than đá anthracite, cao su thiên nhiên, gạo, thủy sản, đồ gỗ mỹ nghệ sẽ có chỗ đứng vững chắc trên thị trường Rumani. Đây là những mặt hàng truyền thống dân Rumani quen dùng. Hiện tại, số lượng các mặt hàng trên vào Rumani chưa nhiều vì một lý do duy nhất là thuế quan của Rumani đối với hàng hóa có xuất xứ Việt nam là quá cao so mức giá ưu đãi.

***Rumani áp dụng ưu đãi thuế quan với:***

- Nhóm các nước thành viên EU,
- Nhóm các nước thành viên Hiệp hội Châu Âu tham gia tự do thương mại,
- Nhóm 43 nước tham gia Hiệp định 1983 Belgrad về ưu đãi thuế quan có Philipine, Indonezia, Ấn độ, Singapore, Thái lan, Ai cập, Pakistan v.v. . . Việt nam, thành viên thứ 42 trong bảng nhưng không được hưởng ưu đãi thuế quan do không hoàn thành nghĩa vụ đối với dự án GSPC Genève- Thụy sỹ.
- Nhóm các nước tham gia ký kết Nghị định thư về đàm phán thương mại giữa các nước đang phát triển- Nghị định thư nhóm 16 nước-
- Các nước khác, áp dụng mức thuế quan phổ thông ( trong đó có Việt nam).

Dưới đây là một số biểu thuế đánh vào hàng xuất khẩu Việt nam được ghi trong danh mục thuế quan hiện hành của Rumani ( % trị giá CIF Rumani)



Số code	Tên hàng hoá	Mức thuế phổ thông 2005	Hàng có nguồn gốc từ EU	Hàng có nguồn gốc từ các nước thuộc Hiệp định SGPC
02.01	Thịt bò tươi, đông lạnh	20	0	0
02.03	Thịt lợn tươi, đông lạnh	20	0	0
02.07	Nội tạng gà, vịt tươi, đông lạnh	45	0	0
02.08	Các loại thịt khác	20	0	
02.10	Các loại thịt muối	45	45	45
02.10.99.90	Bột thịt, bột nội tạng	25	18,8	
03.01	Cá tươi	25	12	12
03.02	Cá tươi & cá đông lạnh	25	10	10
03.02.36	Cá ngừ đỏ	20	10	0
03.02.50	Cá nục	20	10	0
03.02.61	Cá trích	20	10	0
0303.11.00	Cá thu đỏ	20	10	0
0303.21	Cá măng	25	10	0
03.04	Lườn cá, cá miếng đông lạnh, thịt cá đông lạnh	25	12	0
03.05	Cá sấy khô, bột cá, cá hun khói, bột cá viên khô	25	12	0
03.06	Tôm, cua, tôm hùm	20	10	0
03.07	Trai, ốc, hến, sò	20	10	0
04.01	Sữa, sữa chua, các loại sản phẩm từ sữa	45	15	37
04.09.00	Mật ong thiên nhiên	40	0	0
05.01.00	Tóc, lông động vật	10	0	0
05.05	Sừng bò, sừng động vật	10	0	0
05.11.9110	Các loại da sê, mảnh vụn tôm cá, động vật dùng làm thuốc, thức ăn động vật	10	0	0

0508.00	San hô, thuỷ tức	10	0	0
05.09.00	Các loại rong rêu biển	10	0	0
06.01.10	Các loại củ hoa, rau giống	0	0	0
0602.10.10	Cây nho giống	18	15	0
0603.10	Hoa tươi các loại	30	30	30
0701	Khoai tây tươi	40	18,8	18,8
0702.00	Cà chua quả tươi	40	18,8	
	Từ 15/3- 14/5	90	90	90
	Từ 1/6-31/10 hàng năm	60	60	60
0703.10	Hành tỏi, các loại rau làm giống	18	18	14,4
07.04.10.00	Cải bắp, súp lơ	20	20	20
0709.90.60	Ngô bao tử, bầu bí bao tử	20	18,8	21,3
07.11.40.00	Dưa chuột, dưa leo bao tử	20	15	15
08.01	Cơm dừa, đào lộn hột	0	0	0
0801.31.00	Dừa quả tươi	25	0	12,5
08.03.10.00	Chuối, chuối tươi	20	0	16
08.05.10	Chanh, cam quả có múi	18	0	14,4
08.0610	Nho quả tươi, nho khô			
	Từ 16/7-31/10 hàng năm	50	50	50
0807.11.00	Dưa hấu tươi			
	Từ 1/7-31/10 hàng năm	80	80	80
	Các tháng khác thuế thấp hơn ( khoảng 20% CIF )			
08.08.10	Táo, lê, lê lai			
	Từ 16/9-15/12	100	100	100
	Các tháng khác	20	20	20
09.01	Cà phê hạt xanh	5	0	4/ 3,5%
0904.2010	Hạt tiêu hạt, hạt tiêu rang xay, tinh chế	0	0	0
	Ớt xanh, ớt ngọt	10	0	7
09.10.00	Gừng, nghệ, gia vị	5	0	3,5
10.0610	Gạo các loại hạt tròn	10	0	7,
10.06.3027	Gạo hạt dài	25	0	15
10.01.9091	Mì hạt	25	18,8	18

1101.00.11	Bột mì	40	15	15
15.08.10	Dầu lạc	25	25	25
15.12.11	Dầu hoa hướng dương	30	0	30
15.14.11	Dầu hạt cải	10	10	10
16.01.00	Các loại xúc xích, lap xường, batê, thịt hộp	45	45	45
16.04.1100	Cá thu hộp	25	25	0
1604.1950	Cá hộp các loại	25	12	0
1604.2050	Cá trích hộp	25	12	0
160510.00	Tôm cua hộp	25	12	0
17.01	Đường và sản phẩm từ đường mía	60	18,8	45
1701.1190	Các loại sản phẩm từ đường củ cải	60	18,8	45
17.03.1000	Bột chiết từ mật mía	32	15	15
18.01.0000	Ca cao hạt	0	0	0
1803.1000	Ca cao bột	25	15	15
1903.0000	Tapioca và các sản phẩm chế biến từ bột sắn	25	0	22
20.01.1000	Dừa chuột bao tử muối	30	30	30
20.01.9050	Nấm hộp	21	15	15
20.08.20	Dứa hộp có nước đường	10	10	8
21.031000	Nước chấm magi	40	40	40
22.01.10	Nước suối, nước có gaz	40	40	27
22.03.00	Bia sản xuất từ malt đóng chai	110	55	77
22.04.2911	Rượu vang các loại	60	27	45
22.08.5091	Rượu votdca	60	30	30
24.01.10.10	Sợi thuốc lá	30	18,8	18,8
24.02.20.10	Thuốc lá điếu	98	98	98
25.010000	Pia rit sắt	3	0	0
25.16.11.00	Đá granit các loại, đá hoa	10	0	10
25.23.1000	Xi măng các loại	10	0	15
26.08.0000	Quặng chì, thiếc	3	0	3
2710.1131	Xăng dầu các loại	3	3	3

27.11.11.00	Khí đốt	15	0	15
2713.11.00	Than cốc	0	0	0
2714.1000	Nhựa đường	15	0	15
2716.0000	Điện năng	6	6	6
28.01.00	Hoá chất các loại	6	6	6
2803.0010	Muối khối	20	0	20
28.05.00	Kim loại, chế phẩm l. kim	20	20	20
28.36.1000	Cacbonát, tiền cacbonat	20	20	20
28.44	Các hợp chất phóng xạ	3	3	3
2851.0050	Clorua xianua	20	12	20
29.0511.00	Cồn metanol	10	0	8
29.362100	Vitamine các loại	0	0	0
31.01.0000	Phân bón các loại	10	0	10
33.03.0000	Nước hoa các loại	20	20	20
37.050000	Các loại phim ảnh	20	0	20
38.080000	Thuốc trừ sâu	0	0	0
39.01.0000	Nhựa, sản phẩm nhựa	20	0	20
40.01.1000	Cao su và các chế phẩm	3	0	3
41.01.20.10	Da và các sản phẩm từ da	5	0	5
42.01.00.00	Các sản phẩm làm từ da	25	25	25
43.0310	Quần áo may mặc, phụ kiện từ da động vật	30	0	30
44.071015	Gỗ xẻ các loại	7	0	7
44.0810	Gỗ tấm	10	10	10
46.01.20	Các sản phẩm đan từ thảo mộc, dây bện từ sợi gỗ, dây	10	10	10
48.010000	Giấy, giấy báo, giấy in	15	15	15
5001.0000	Vải lụa tơ tằm	5	5	5
5007.9010	Sợi các loại dệt vải	15	15	15
5201.00	Bông sợi	0	0	0
5203.0000	Sợi bông	10	10	10
52.11.11.00	Sợi tổng hợp có bông 85%	25	12	25
53.09.11.10	Sợi gai đay	25	12	25
5701.1090	Thảm các loại	40	40	40

58.01.1000	Nhung	20	20	20
61.01.10.10	Ao khoác, áo choàng	30	30	24
61.03.11.00	áo complet, áo veston	30	30	24
61.0610.00	Sơ mi các loại	30	0	24
61.10.11.10	Tricou	30	0	24
61.1511.00	Bít tất sợi bông và sợi tổng hợp	30	0	30
63.02	Raj giường, quần lót	30	0	30
64.04.12.00	Giày dép các loại	25	0	25
66.01.10.00	Ô che đầu	20	20	20
6701.00.00	Đồ da, đồ từ lông chim	25	0	25
6801.00.00	Đá hoa, làm từ đá	10	10	10
69.04.10.00	Đồ gốm các loại	10	10	10
70.05.10	Kính gương tính m2	15	15	15
71.02.10.00	Ngọc, kim cương các loại	3	3	3
71.13.11.00	Các loại đồ vàng bạc	30	30	30
72.03.10.00	Sản phẩm kim loại đen	10	10	10
72.09.15.00	Thép cán, thép tấm	20	20	16
97.01.1000	Tranh nghệ thuật	3	3	3
9705.0000	Các loại tranh ảnh, tem	3	3	3

## **PHẦN V**

### **ĐỊA CHỈ MỘT SỐ CÔNG TY LỚN CỦA RUMANI**

#### *Giới thiệu sơ lược:*

Rumani hiện có trên 950.000 doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh. Số lượng doanh nghiệp hiện nay tương đối nhiều và Nhà nước Rumani đang chủ trương giảm bớt số lượng doanh nghiệp bằng việc nâng vốn pháp định và sửa đổi quy chế thành lập doanh nghiệp, quyền kinh doanh và thuế doanh nghiệp hàng năm. Trung tâm thương mại quốc gia Rumani cũng đề nghị Nhà nước, Chính phủ Rumani xem xét việc chấm dứt quyền kinh doanh đối với các doanh nghiệp chậm nộp thuế hàng năm quá 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Cục Ngoại thương Rumani hợp tác với Phòng Thương mại và Công nghiệp Rumani đang nghiên cứu một số biện pháp cứng rắn hơn nhằm đối phó với tình hình trốn thuế của một số khá lớn các doanh nghiệp Rumani.

Tháng 3 năm 1991, Cục Phát triển Rumani ( RDA) được thành lập. Cục Phát triển đã trở thành Cơ quan quản lý chuyên nghiệp, trực thuộc Chính phủ Rumani và thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu và đề ra chính sách kinh tế cho Rumani trong đó quan tâm đặc biệt tới hoạt động doanh nghiệp và thu hút đầu tư nước ngoài.

Hiện tại Cục có các nhiệm vụ chính sau đây:

- Xúc tiến và giúp đỡ đầu tư nước ngoài vào Rumani.
- Phối hợp chỉ đạo quá trình tư nhân hoá.
- Xúc tiến, quảng bá hình ảnh Rumani ra nước ngoài.

Cục có trách nhiệm phát triển các mối quan hệ với các Công ty, Tập đoàn, Liên đoàn liên lục địa, các Tập đoàn nổi tiếng trên thế giới , các Ngân hàng có uy tín quốc tế cao và giới thiệu với bạn bè quốc tế về các doanh nghiệp lớn của Rumani.

Để nắm bắt được tâm vóc của một số liên đoàn, Công ty lớn của Rumani, có thể truy cập website : <http://www.rda.ro> và sẽ được Cục giúp đỡ tìm hiểu thêm về tình hình kinh tế, thương mại của Rumani hiện nay.

Cục Phát triển Rumani cũng khuyến cáo tất cả các đối tác nước ngoài khi giao dịch, ký kết hợp đồng với các đối tác Rumani cần nắm bắt một số thông tin sau :

- Rumani là thành viên GATT từ năm 1971 và từ ngày 15.04.1994 là thành viên WTO. Bởi lẽ đã phê chuẩn Hiệp định Marrakech, Rumani phải tuân thủ quy chế thành viên, áp dụng cơ chế thuế quan theo Danh mục số LXIX- Romania, phụ lục kèm sau Nghị định thư Marrakech.
- Bởi Rumani là thành viên tích cực tham gia các vòng đàm phán Tokyo và Uruguay, Rumani đã phê chuẩn tất cả các quyết định đã được thông qua trong khuôn khổ các vòng đàm phán này.
- Thông qua Luật số 20/6.04.1993, Rumani đã phê chuẩn Hiệp định Châu Âu, một văn bản cấu thành quyết định của Rumani quyết tâm gia nhập EU vào thời điểm thích hợp và hiện thời là ngày 01.01.2007.
- Ngày 06 tháng 4 năm 1993, Rumani cũng đã phê chuẩn Hiệp định về thương mại tự do với các nước Châu Âu.
- Các Công ty trách nhiệm hữu hạn “ SRL” có từ 01 đến 50 cổ đông/ thành viên và có vốn tối thiểu 2.000.000 lei ( gần 100\$ ).
- Các Công ty cổ phần “ S.A”

\*ARGIROM INTERNATIONAL S.A ( Bucharest )

Website: [www.argirominternational.ro](http://www.argirominternational.ro)

E-mail: [argirom@mb.roknet.ro](mailto:argirom@mb.roknet.ro)

( Xuất nhập khẩu tổng hợp )

\*ATIFCO INTERNATIONAL S.A

Website: [www.aftico.ro](http://www.aftico.ro)

E-mail: [atifco@atifco.ro](mailto:atifco@atifco.ro)

( Xuất nhập khẩu rau quả, gạo, đường, bích quy v.v. . . )

\*AVIS DOMAR S.R.L

Website: [www.kompas.com/c/avisdomar](http://www.kompas.com/c/avisdomar)

( Xuất nhập khẩu thịt, chế phẩm từ thịt gia cầm )

\* ADEPT PROD. SRL

Website: [www.adept.ro](http://www.adept.ro)

E-mail: [Productie.carne@adept.ro](mailto:Productie.carne@adept.ro)

[Office@adept.ro](mailto:Office@adept.ro)

( Xuất nhập khẩu thịt, chế phẩm từ thịt gia cầm, hoa quả tươi v.v. . . )

\* ALKA CO.S.R.L

E-mail: [desk@alkaco.com](mailto:desk@alkaco.com)

( Cà phê các loại, dầu thực vật, dầu hoa hướng dương, các loại gia vị v. v. )

\* BETTY ICE ( Tỉnh Suceava )

Website: [www.betty.ro](http://www.betty.ro)

E-mail: [ice@betty.ro](mailto:ice@betty.ro)

( Bánh kẹo, kem, thực phẩm tiêu dùng v.v. . . )

\* ECOCHEM S.A ( Bucharest )

Website: [www.ecochem.ro](http://www.ecochem.ro)

E-mail: [office@ecochem.ro](mailto:office@ecochem.ro)

( các loại hoá chất bảo vệ thực vật, chống ô nhiễm môi trường, thiết bị làm đất trồng rau quả, phân phối rượu vang các loại, xuất nhập khẩu các loại phân đạm, thuốc trừ sâu v.v . . . )

\* EUROCHEESE DISTRIBUTION S.R.L ( Bucharest )

website: [www.eurocheese.ro](http://www.eurocheese.ro)

E-mail: [office@eurocheese.ro](mailto:office@eurocheese.ro)

( Xuất nhập khẩu các loại fomát, bánh kem sữa v.v. . . )

\* INSTIRIG S.A ( Tỉnh Olt )

Website: [www.coninsalt.ro/instirig](http://www.coninsalt.ro/instirig)

E-mail: [instirig@coninsalt.ro](mailto:instirig@coninsalt.ro)

( Xuất nhập khẩu các loại máy thiết bị nông nghiệp)



\* GASTRO GROUP S.R.L ( Bucharest )

Website: [www.gastro.ro](http://www.gastro.ro) [www.gastrogroup.ro](http://www.gastrogroup.ro)

E-mail: [office@gastro.ro](mailto:office@gastro.ro)

( Xuất nhập khẩu các loại thiết bị bếp, chế biến thịt, thực phẩm )

\* ONCOS IMPEX S.R.L ( Tỉnh Cluj – NAPOCA )

E-mail: [oncos@oncos.ro](mailto:oncos@oncos.ro)

( Chăn nuôi gia cầm, kinh doanh trứng các loại, hoa quả các loại, đường, sô cô la, thức ăn, đồ uống bán buôn tại siêu thị)

\* VINTERRA INTERNATIONAL S.A ( Bucharest )

Website: [www.vinterra.ro](http://www.vinterra.ro)

E-mail: [office@vinterra.ro](mailto:office@vinterra.ro)

( Xuất nhập khẩu các loại rượu vang cao c

\* FINNFOREST ROMANIA S.R.L ( Bucharest )

website: [www.finnforest-romania.ro](http://www.finnforest-romania.ro)

E-mail: [finnforest@finnforest-romania.ro](mailto:finnforest@finnforest-romania.ro)

( Xuất nhập khẩu ván sàn, gỗ xẻ các loại )

\* NADEROL S.R.L ( Tỉnh Bihor )

website: [www.ganatran.ro](http://www.ganatran.ro)

E-mail: [ganatran@rdsor.ro](mailto:ganatran@rdsor.ro)

( Xuất khẩu các loại gỗ xẻ, phụ kiện về đồ gỗ các loại )

\* SMART SILVA S.R.L

website: [www.europallet.ro](http://www.europallet.ro)

E-mail: [office@europallet.ro](mailto:office@europallet.ro)

( Xuất nhập khẩu các loại gỗ xẻ, gỗ tấm, phụ kiện gỗ v. v. . . )

\* PETROM S.A ( Bucharest )

website: [www.petrom.ro](http://www.petrom.ro)

E-mail: [office@petrom.ro](mailto:office@petrom.ro)

( Xuất nhập khẩu thiết bị khoan thăm dò khai thác dầu khí, lọc dầu, cố vắn, hỗ trợ thăm dò, khai thác dầu khí )

\* ROMPETROL S.A

website: [www.rompetrol.com](http://www.rompetrol.com)

E-mail: [office@rompetrol.com](mailto:office@rompetrol.com)

( Xuất nhập khẩu thiết bị khoan thăm dò khai thác dầu khí, thiết bị nhà máy lọc dầu, cố vấn kỹ thuật )

\* ANTILOPA S.A

website: [www.antilopa.ro](http://www.antilopa.ro)

E-mail: [antilopa@hades.ro](mailto:antilopa@hades.ro)

( Chuyên sản xuất kinh doanh giấy dếp, bút tất, các sản phẩm bán thành phẩm v.v.)

\* BLUETTE MODE S.A ( Bucharest )

E-mail: [malinastroe@b.astral.ro](mailto:malinastroe@b.astral.ro)

(Chuyên sản xuất kinh doanh áo sơ mi cao cấp các loại )

\*CONFEX SOCOM S.C.M ( Tỉnh Buzău )

E-mail: [Confex@buzau.ro](mailto:Confex@buzau.ro) Fax.0040.238.710518

( Chuyên sản xuất, kinh doanh quần áo may sẵn, quần áo thể dục thể thao, quần áo trẻ em, bút tất các loại v.v. . . )

\*CONCHIM S.A ( Bucharest )

Tel. 0040.21.224.20.99

Fax. 004021.224.19.12

( Chuyên kinh doanh thuốc tân dược, hệ thống lọc, vi lọc, hoá chất, vật tư tân dược, nước khoáng các loại, cà phê hạt xanh v.v. . . )

\* COMCEREAL S.A ( Constantza – Rumani )

E-mail : [cereal@constantza.iiruc.ro](mailto:cereal@constantza.iiruc.ro)

( Chuyên kinh doanh ngũ cốc- mì ngô, gạo và dịch vụ liên quan )

\* APC

E-mail : [apc@constantza-port.ro](mailto:apc@constantza-port.ro)

( Chuyên kinh doanh cho thuê, sửa chữa, hiện đại hoá hạ tầng cảng biển )

\* COMREPI S.A ( Borzesti – Rumani )

E-mail: [comrepi@starnets.ro](mailto:comrepi@starnets.ro)

( Chuyên kinh doanh vật liệu xây dựng, thiết bị công nghiệp hoá chất, xây dựng dân dụng cơ khí ô tô ) .

\* CONCIVIA S.A ( Braila – Rumani )

E-mail : [concivia@flex.ro](mailto:concivia@flex.ro)

Website : <http://www.flex.ro/concivia>

( Chuyên kinh doanh vật liệu xây dựng phục vụ nông nghiệp, sản xuất vật liệu xây dựng).

\* CONDEM S.A ( Bucharest – Rumani )

E-mail: [condem@fx.ro](mailto:condem@fx.ro) ; [condem@inet.ro](mailto:condem@inet.ro)

( Chuyên sản xuất và kinh doanh các thiết bị phục vụ công nghiệp hoá chất ; sản xuất các phụ kiện công nghiệp năng lượng, tấm đan, tấm lợp kim loại cho các cơ sở công nghiệp ).

\* CONPET S.A ( Prahova – Rumani )

E-mail : [conpet1@interplus.ro](mailto:conpet1@interplus.ro)

( Chuyên kinh doanh dịch vụ vận tải dầu thô, gaz hoá lỏng, sản phẩm hoá dầu.

Cung ứng dịch vụ vận tải chất lượng cao dầu thô, khí đốt hoá lỏng. Mua bán thiết bị vận tải công nghệ cao).

\* CONTERRA S.A ( Vrancea- Rumani )

E-mail : [conterra@quattro.ro](mailto:conterra@quattro.ro)

( Chuyên kinh doanh và sản xuất vải polypropylene, các loại tấm, túi, bao polypropylen ).

\* CONTI S.R.L ( Zalau- Rumani )

E-mail : [conti@netcomsj.ro](mailto:conti@netcomsj.ro)

Website : [www.netcomsj.ro/conti](http://www.netcomsj.ro/conti)

( Chuyên kinh doanh đồ điện gia dụng).

\* CONTRANSIMEX S.A ( Bucharest – Rumani )

E-mail: [cotrix@dial.kappa.ro](mailto:cotrix@dial.kappa.ro)

Fax : 0040.21.2223765

( Chuyên kinh doanh dự án đầu tư xây dựng, sản xuất và bán các loại container, cung cấp thiết bị đóng chai ).

\* COSAR S.A ( Bucharest – Rumani )

Fax: 0040.21 322.86.22; 322.89.22

( Chuyên kinh doanh dự án đầu tư sửa chữa đường sá, rải asphalt, xuất nhập khẩu công nghệ bảo quản đường sá, sửa chữa xa lộ huyết mạch trong mạng lưới giao thông quốc gia).

\* CRESCENDO INTERNATIONAL SRL. ( Bucharest – Rumani )

E-mail: [crescendo@crescendo.ro](mailto:crescendo@crescendo.ro)

Website: [www.crescendo.ro](http://www.crescendo.ro)

( Chuyên kinh doanh các dịch vụ vi tính, công nghệ thông tin ).

\* WICONA (Bucharest – Rumani )

E-mail: [wicona@com.pcnet.ro](mailto:wicona@com.pcnet.ro)

Tel/fax 004021.3232295

( Chuyên kinh doanh nhôm các loại, kẽm và các loại thép, thép chuyên dụng dùng trong xây dựng và kiến trúc).

\* DUNAPACK RAMBOX SRL ( Sfantu – Gheorghe – Rumani )

E-mail: [rambox@dunapack.ro](mailto:rambox@dunapack.ro)

( Chuyên kinh doanh các loại hộp carton, bao bì )

\* DUCTIL S.A ( Buzau- Rumani )

E-mail : [office@ductil.ro](mailto:office@ductil.ro)

Web site : [www.ductil.ro](http://www.ductil.ro)

(Chuyên sản xuất và kinh doanh thép tấm, ống thép các loại )

\* DACOROM Ltd. ( Brasov- Rumani )

E-mail : [dacorom@rdsbv.ro](mailto:dacorom@rdsbv.ro)

Web site: [www.dacorom.rdsbv.ro](http://www.dacorom.rdsbv.ro)

( Chuyên kinh doanh tư vấn làm đường, vận tải biển, xuất nhập khẩu hàng bách hoá).

\* DANUBIANA- ROMAN S.A

E-mail : [danubro@hsys.mic.ro](mailto:danubro@hsys.mic.ro)

( Chuyên kinh doanh đường, bánh kẹo chocolate các loại, sản xuất và kinh doanh thiết bị và phụ tùng máy sản xuất bánh kẹo )./

\* DARIMEX ROMANIA SRL. ( Bucharest- Romania )

E-mail : [darimex@doirom.eunet.ro](mailto:darimex@doirom.eunet.ro)

( Chuyên kinh doanh thiết bị, máy móc chế biến thực phẩm ).

\* DIARUL IMPEX SRL. ( Bucharest- Romania )

E-mail : [diarulim@ebony.ro](mailto:diarulim@ebony.ro)

(Chuyên kinh doanh vòng bi, dụng cụ đo lường, máy đo, dụng cụ cầm tay).

\* DUTON PLAST MUSCEL S.A ( Arges – Rumani )

E-mail : [duton@muscel.ro](mailto:duton@muscel.ro)

( Chuyên kinh doanh tấm túi plastic sử dụng 01 lần ( OPS- PS material, xuất nhập khẩu bao bì các loại bằng plastic).

\* ELBA S.A ( Timisoara – Rumani )

E-mail : [elba@infotim.ro](mailto:elba@infotim.ro)

Website : <http://www.elba.ro>

( Chuyên kinh doanh xuất nhập khẩu cửa nhôm, cửa kim loại các loại).

\* ELCO- ORADEA S.A ( Oradea- Rumani )

E-mail : [elco@oradea.iiruc.ro](mailto:elco@oradea.iiruc.ro)

( Thiết kế và thi công mạng lưới điện 110 KV, các mạng điện thoại, xuất nhập khẩu vật tư và thiết bị điện ).

\* ELCOND S.A ( Salaj – Rumani )

E-mail : [markelc@cluj.iiruc.ro](mailto:markelc@cluj.iiruc.ro)

Website : <http://www.elcond.ro>

( Chuyên kinh doanh sợi đồng 8-18 mm, sợi mạ đồng đường kính 0,02-3,50 mm)

\* ELECTROCONTACT S.A ( Botosani - Rumani )

E-mail: [ecb@asist.cccis.ro](mailto:ecb@asist.cccis.ro)

( Chuyên kinh doanh xuất nhập khẩu các loại thiết bị điện hạ áp ).

\* ELECTROMAGNETICA S.A ( Bucharest – Rumani )

E-mail: [elmag@canad.ro](mailto:elmag@canad.ro)

( Chuyên kinh doanh các thiết bị điện, thiết bị tự động, đồng hồ đo điện, cầu giao điện).

\* ELECTROMOTOR S.A ( Timisoara – Rumania )

E-mail: [emt@banat.ro](mailto:emt@banat.ro)

( Kinh doanh, sản xuất động cơ điện; điện gia dụng ).

\* ELECTROPLAST S.A

E-mail: [elp@elcom.ro](mailto:elp@elcom.ro)

Website : [www.elcom.ro/](http://www.elcom.ro/) electroplast

( Sản xuất dây điện, vật liệu cách điện bằng PVC, sản xuất và kinh doanh cáp hạ thế; thiết bị & cáp viễn thông; thẻ điện từ ) .

\* ELECTROPRECIZIA S.A ( Brasov – Rumania )

E-mail: [eps@electroprecizia.ro](mailto:eps@electroprecizia.ro)

Website: [www.electroprecizia.ro](http://www.electroprecizia.ro)

( Chuyên sản xuất kinh doanh thiết bị, dụng cụ điện công nghiệp và gia dụng).

\* ELECTRA SRL. ( Iasi – Rumania )

E-mail: [electra@mail.dntis.ro](mailto:electra@mail.dntis.ro)

( Chuyên sản xuất và kinh doanh thiết bị điện công nghiệp và gia dụng).

\* ENERGI CO HOLDING S.A ( Bucharest – Rumania )

E-mail: [energico@itcnet.ro](mailto:energico@itcnet.ro)

( Lập kế hoạch dự án, thiết kế các công trình điện năng, sản xuất và nhập khẩu các thiết bị, máy điều hoà nhiệt độ. Quản lý các thiết bị điều hoà tổng, lắp ráp thiết bị điều hoà ở các khu dân cư, kinh doanh thiết bị đun sôi nước; các nồi hơi chưng cất bằng kim loại v.v. . . )

\* ENERGOCONSTRUCTIA S.A ( Bucharest – Rumania )

E-mail : [engrgoco@starnets.ro](mailto:engrgoco@starnets.ro)

( Xây dựng và lắp ráp các công trình công nghiệp và dân dụng)

\* EXIMBANK S.A

E-mail : [stargcom@eximbank.ro](mailto:stargcom@eximbank.ro)

( Ngân hàng xuất nhập khẩu Rumania )

\* FAUR S.A

E-mail: [faur@starnets.ro](mailto:faur@starnets.ro)

( Sản xuất và xuất khẩu đầu máy toa xe lửa các loại, động cơ máy chạy đường ray, các loại phụ tùng cho các nhà máy xi măng, luyện kim, hoá dầu).

\* FORAJ SONDE S.A ( Dambovită - Rumania )

E-mail : [sonda@minisat.ro](mailto:sonda@minisat.ro)

(Chuyên sản xuất xuất khẩu các loại khoan sâu, dàn khoan thăm dò địa chất, nguồn nước; sửa chữa các loại dàn khoan).

\* IMSAT S.A ( Bucharest- Rumania )

E-mail: [imsat@tag.vsat.ro](mailto:imsat@tag.vsat.ro)

Web site : <http://www.starnets.ro/imsat>

(Thiết bị tự động, thiết bị điện, thiết bị tự động đường sắt, trung tâm viễn thông, hệ thống báo động).

\* NETEX S.A ( Tỉnh Bistrita Nasăud )

website: [www.euroholding.com.ro](http://www.euroholding.com.ro)

E-mail: [netex@karma.ro](mailto:netex@karma.ro)

( Chuyên sản xuất kinh doanh các loại quần áo, vải da, vải sợi, sợi len tổng hợp v.v. . . )

\* ZEFIR INTERNATIONAL S.A ( Bucharest )

E-mail: [adrian.alexandru@fx.ro](mailto:adrian.alexandru@fx.ro) Fax. 0040.21.2508067

( Chuyên sản xuất các loại quần áo may sẵn )

\* EUROGAMA INVEST S.R.L ( Bucharest )

Website: [www.eurogama.ro](http://www.eurogama.ro)

E-mail: [sales@eurogama.ro](mailto:sales@eurogama.ro)

[Office@eurogama.ro](mailto:Office@eurogama.ro)

( Sản xuất và kinh doanh máy, thiết bị, mực in công nghiệp)

\* CHRYTIS S.R.L ( Tỉnh Brasov )

Website: [www.chrytis.ro](http://www.chrytis.ro)

E-mail: [office@chrytis.ro](mailto:office@chrytis.ro)

( Chuyên nhập khẩu giấy, văn phòng phẩm , mực in, keo dính các loại)

\* EUROPAPIER ROMANIA S.R.L ( Bucharest )

Website: [www.europapier.ro](http://www.europapier.ro)

E-mail: [office@europapier.ro](mailto:office@europapier.ro)

( Chuyên nhập khẩu và phân phối giấy các loại).

\* ANGORA S.A ( Bucharest )

E-mail: [angora@k.ro](mailto:angora@k.ro)

Sản xuất và kinh doanh hoá chất các loại

\* BIOFARM S.A ( Bucharest )

website: [www.biofarm.ro](http://www.biofarm.ro)

E-mail: [sales@biofarm.ro](mailto:sales@biofarm.ro)

(Sản xuất và kinh doanh các loại thuốc bổ dưỡng, si rô, các loại tân dược đóng viên).

\* OMNIMPEX CHEMICALS S.A ( Bucharest )

website: [www.omnimpex.ro](http://www.omnimpex.ro)

E-mail: [omnipex@omnimpex.ro](mailto:omnipex@omnimpex.ro)

( Công ty kinh doanh tổng hợp: giấy viết, mực in, hoá chất các loại v.v. )

\* ALRO S.A ( Tỉnh Olt )

website: [www.alro.ro](http://www.alro.ro)

E-mail: [alro@alro.ro](mailto:alro@alro.ro)

(Sản xuất và kinh doanh nhôm thổi, nhôm tấm, các sản phẩm nhôm).

\* CUPROM S.A ( Bucharest )

website: [www.cuprom.com](http://www.cuprom.com)

E-mail: [office@cuprom.com](mailto:office@cuprom.com)

(Chuyên sản xuất kinh doanh đồng thổi, đồng, bạc).

\* METAROM S.A (Bucharest )

E-mail: [metarom.sa@rdslink.ro](mailto:metarom.sa@rdslink.ro)

[Metarom@xnet.ro](mailto:Metarom@xnet.ro)

[Romstar@pcnet.ro](mailto:Romstar@pcnet.ro)

(Chuyên sản xuất sản phẩm luyện kim, máy thiết bị cơ khí )



\* METAEXPORTIMPORT S.A

website: [www.metaexportimport.ro](http://www.metaexportimport.ro)

E-mail: [mel@metaexport.ro](mailto:mel@metaexport.ro)

( Chuyên kinh doanh thép các loại, kim loại đen, kim loại màu)

\* RULMENTUL S.A BRASOV ( Tỉnh Brasov)

website: [www.bearings.ro](http://www.bearings.ro)

E-mail: [urb.rbr@rbr.ro](mailto:urb.rbr@rbr.ro)

( Chuyên sản xuất kinh doanh các loại vòng bi).

\* INDUSTRIALEXPORT S.A ( Bucharest – Rumani )

E-mail: [ie@starnets.ro](mailto:ie@starnets.ro)

( Xuất nhập khẩu thiết bị khoan dầu khí, thiết bị nhà máy hoá chất, nhà máy lọc dầu, hệ thống ống dẫn gaz, dầu lửa).

\* LATINA PLASTICS S.A ( Bucharest – Rumani )

E-mail : [latina@canad.ro](mailto:latina@canad.ro)

Website : <http://www4you.org/latina>

( Chuyên sản xuất các loại tấm lá nhựa plastic nhiều lớp chống ẩm, chống oxygen, kháng khuẩn, chống hương vị, chống phóng xạ, tấm túi bảo quản rau, thịt tươi, thực phẩm).

\* MOBEX S.A ( Buc

E-mail : [office@mobex.ro](mailto:office@mobex.ro)

Web site : <http://www.mobex.ro>

( Chuyên sản xuất, kinh doanh xuất nhập khẩu đồ gỗ, các dụng cụ đồ gỗ trong nhà như bếp ăn, phòng ngủ, phòng hôn, phòng nghiên cứu).

\* METANEF S.A ( Bucharest – Rumani )

E-mail: [office@metanef.eunet.ro](mailto:office@metanef.eunet.ro)

Website : <http://www.romania.eunet/clients/metanef>

( Xuất nhập khẩu thép các loại, kim loại màu, kim loại đen, vật liệu, vật tư thép , thép tấm, phôi thép).

\* POLICOLOR S.A ( Bucharest – Rumani )

E-mail: [policolor@policolor.ro](mailto:policolor@policolor.ro)

Website: [www.policolor.ro](http://www.policolor.ro)

\* UZINEXPORTIMPORT S.A

E-mail : [rasvan@mb.roknet.ro](mailto:rasvan@mb.roknet.ro)

Website : [www.uzin.roknet.ro](http://www.uzin.roknet.ro)

Thiết kế, xây dựng các loại nhà máy hoá chất, xi măng, cung cấp thiết bị, phụ tùng các loại nhà máy đó. Xây dựng các công trình công nghiệp.

## **PHẦN VI**

### **CÁC HỘI CHỢ, TRIỂN LÃM CHÍNH TẠI RUMANI**

Tại Rumania có Trung tâm triển lãm hội chợ ROMEXPO  
( Romexpo Exhibitions Center Bucharest International Fair).

Các hội chợ, triển lãm liên tiếp được tổ chức tại đây và ở một số thành phố lớn của Rumania. Xin giới thiệu một số triển lãm, hội chợ thường niên tại trung tâm này.

1. MODEXPO ( [www.modexpo.ro](http://www.modexpo.ro))

Hội chợ hàng dệt kim, hàng may sẵn, quần áo da các loại, giày dép, ủng da và phụ liệu đồ da. Công ty cổ phần Romexpo S.A đăng cai tổ chức.

2. BITME ( [www.bitme.ro](http://www.bitme.ro) )

Hội chợ triển lãm thiết bị và công nghệ dệt kim & công nghệ chế biến sản xuất hàng da ; công nghiệp chế biến sản xuất đồ da.

3. ROMTHERM ( [www.romtherm.ro](http://www.romtherm.ro) )

Triển lãm quốc tế về thiết bị sưởi nóng, làm lạnh, điều hoà nhiệt độ và cách nhiệt.

4. DENTA ( [www.denta.ro](http://www.denta.ro) )

Triển lãm, giao dịch thương mại các loại thiết bị, dụng cụ, vật tư, vật liệu, sản phẩm hoá tân dược cho nha khoa- khoa răng.

5. ROMCONTROLA ( [www.romcontrola.ro](http://www.romcontrola.ro)

Triển lãm quốc tế về máy, thiết bị đo, máy thiết bị đo kiểm tra.

6. ROMENVIROTEC-SEP ( [www.romenvirotec.ro](http://www.romenvirotec.ro) )

Triển lãm quốc tế về thiết bị và công nghệ bảo vệ môi trường.

7. ROMMEDICA ( [www.rommedica](http://www.rommedica))

Triển lãm dụng cụ, thiết bị y tế.

8. ROMPHARMA ( [www.rommedica.ro](http://www.rommedica.ro) )  
Triển lãm thuốc tân dược và thủ y, phương thức sử dụng.
9. ROMOPTIK ( [www.rommedica.ro](http://www.rommedica.ro) )  
Triển lãm máy và thiết bị quang học.
10. TNT – The National Tourism Fair ( [www.tntexpo.ro](http://www.tntexpo.ro) )  
Expo Sports & Leisure / International Trade show for sports and leisure,  
boats.  
Triển lãm, hội chợ quốc tế về Du lịch và Thể dục Thể thao, giải trí.
11. EXPO SECURITY ( [www.constructexpo.ro](http://www.constructexpo.ro) )  
Triển lãm quốc tế về máy, thiết bị an ninh, báo động, cứu hỏa.
12. CONSTRUCT EXPO ( [www.constructexpo.ro](http://www.constructexpo.ro) )  
Triển lãm quốc tế về xây dựng và kiến trúc, các thiết bị, máy móc, công nghệ, vật tư xây dựng, các công trình kiến trúc.
13. TIBCO ( [www.tibco.ro](http://www.tibco.ro) )  
Hội chợ quốc tế Bucharest về hàng tiêu dùng- Hội chợ lớn nhất trong năm, thường được tổ chức vào cuối tháng 5 đầu tháng 6 hàng năm.
14. CER – GLASS ( [www.tibco.ro](http://www.tibco.ro) )  
Triển lãm quốc tế về máy, thiết bị sản xuất gốm, sành, sứ, kính xây dựng.
15. BIFE-TIMB ( [www.bife.ro](http://www.bife.ro) )  
Triển lãm quốc tế các sản phẩm từ gỗ, thiết bị, máy móc chế biến gỗ và các phụ liệu gỗ.
16. PROSHOP ( [www.proshop.ro](http://www.proshop.ro) )  
Triển lãm quốc tế về các vật dụng, thiết bị trang trí, xúc tiến bán hàng tại các cửa hàng.
17. PRINT SHOW Bucharest ( [www.printshow.org.ro](http://www.printshow.org.ro) )  
Triển lãm và hội chợ quốc tế về máy và thiết bị in ấn, công nghệ in.

18. ADVERTISING SHOW ( [www.advertisingshow.ro](http://www.advertisingshow.ro) )  
Triển lãm các sản phẩm, thiết bị và công nghệ quảng cáo.
19. MODEXPO ( [www.modexpo.ro](http://www.modexpo.ro) )  
Triển lãm sản phẩm dệt kim, quần áo may sẵn, sản phẩm da, giấy da các loại.
20. COSMETICS- BEAUTY HAIR ( [www.expocosmetics.ro](http://www.expocosmetics.ro) )  
Triển lãm quốc tế về sản phẩm, máy, thiết bị cho ngành sản xuất mỹ phẩm, chăm sóc cơ thể, uốn sấy tóc.
21. TIBCO ( Bucharest International technical Fair ) ( [www.tib.ro](http://www.tib.ro) )  
Hội chợ kỹ thuật Bucharest.
22. INVENTIKA ( [www.tib.ro](http://www.tib.ro) )  
Triển lãm phát minh, sáng chế, nghiên cứu khoa học kỹ thuật.
23. EXPO- PETRO- GAS ( [www.expopetrogas.ro](http://www.expopetrogas.ro) )  
Triển lãm thiết bị và công nghệ khai thác dầu thô.
24. SEXXXPO ( [www.tib.ro](http://www.tib.ro) )  
Triển lãm chuyên đề về giới tính, sức khỏe, sức khỏe tình dục và cuộc sống người thành niên.
25. ITF- INTERNATIONAL TOURISM FAIR Bucharest – Romania  
( [www.intexpo.ro](http://www.intexpo.ro) )  
Hội chợ du lịch quốc tế.
26. ROMHOTEL ( [www.romhotel.ro](http://www.romhotel.ro) )  
Triển lãm kiến trúc, thiết bị, dụng cụ, phụ liệu cho Khách sạn, nhà hàng.  
Romexpo đăng cai tổ chức hàng năm.
27. INDAGRA ( [www.indagra.ro](http://www.indagra.ro) )  
Triển lãm quốc tế về thiết bị sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp, chăn nuôi và công nghiệp thực phẩm. Romexpo đăng cai tổ chức.  
Các chủ đề :

- Meat processing Trade show
- Bakery, pastry & Confectionery Trade Show
- Reigration Trade Show
- Agriculture, Farming Equipment and Animal Husbandry Trade show.

28. EXPO – DRINK ( [www.expodrink.ro](http://www.expodrink.ro))

Triển lãm các loại rượu vang, đồ uống có cồn và thiết bị sản xuất đồ uống.

29. ALL PACK ( [www.indagra.ro](http://www.indagra.ro))

Triển lãm quốc tế về bao bì và các thiết bị sản xuất bao bì.

30. EXPOMIL ( [www.expomil.ro](http://www.expomil.ro) )

Triển lãm về thiết bị quân sự.

31. DENTA ( [www.denta.ro](http://www.denta.ro))

Triển lãm về thiết bị, dụng cụ, phụ kiện nha khoa.

32. GAUDIAMUS

Triển lãm sách giáo khoa do Romexpo đăng cai tổ chức hàng năm.

33. EXPO EDUCATIA

Triển lãm chuyên đề giáo dục và hướng dẫn nghề nghiệp.  
Romexpo đăng cai tổ chức.

34. SUVENIRURI ( [www.modexpo.ro](http://www.modexpo.ro) )

Triển lãm quà lưu niệm, kỷ niệm, quà biếu.

35. PRINT SHOW TRANSILVANIA

Triển lãm và tổ chức showroom về kỹ thuật in và các thiết bị in ấn quốc tế tại thành phố Cluj – Napoca / Romania do Phòng Thương mại và Công nghiệp CLUJ-NAPOCA tổ chức. Triển lãm không thường niên.

Trung tâm triển lãm hội chợ TIBCO đã nhiều lần mời Việt nam tham dự Hội chợ, triển lãm quốc tế Bucharest với một số ưu tiên. Trung tâm

Triển lãm, Hội chợ quốc tế Giảng võ Hà nội cũng đã nhiều lần mời các doanh nghiệp Rumania tham dự hội chợ. Tuy vậy, cho đến nay, do quan hệ kinh tế- thương mại song biên chưa phát triển ngang tầm tiềm năng mỗi nước, các doanh nghiệp và đối tác kinh tế vẫn chưa tham gia hội chợ của nhau và đây thực sự là thiệt thòi của các doanh nghiệp trong giao lưu thương mại.

## PHẦN VII

### Thay cho lời kết

*Là một thị trường với số dân 22 triệu người, Rumania từ lâu đã là bạn hàng truyền thống của ta. Thương mại hai nước thực sự đã bổ sung phần nào cho các nền kinh tế hai nước, mặc dù chưa ngang tầm tiềm năng của mỗi bên.*

*Rumania đang chuẩn bị gia nhập EU và Việt nam là thành viên WTO là cơ sở cho niềm tin rằng kim ngạch trao đổi thương mại hai nước sẽ phát triển không ngừng và sẽ có bước nhảy vượt bậc trong tương lai gần.*

*Vấn đề cơ bản là ngay từ bây giờ chúng ta phải chuẩn bị tốt hành lang pháp lý cho việc thực hiện công cuộc hợp tác kinh tế giữa hai nước, phù hợp với điều kiện khách quan. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp không ngừng tăng cường nắm bắt thông tin, tìm khách hàng để không bỏ lỡ cơ hội.*